

thánh kinh

nguyệt - son



Đọc trong số này :

TỪ KHI ANH EM TIN, CÓ NHẬN LÃNH THÁNH-LINH CHƯA ? *
CHỨNG-NHÂN CỦA Đấng CHRIST * THÀ TÔI CHỊU NHỐT 2 GIỜ
TRONG BỐT * CÔNG VIỆC CỦA ĐỨC THÁNH-LINH * TÔI ĐI
VỚI CHÚA ĐỜI ĐỜI * THĂM HỘI-THÁNH CHƯA Ở PLEIKU *
THÁNH-KINH ĐẠI-CƯƠNG * TÔI ĐƯỢC PHƯỚC * TUỔI TRẺ
TIỀN LÊN * TRẬN GIÁC LÒNG * TẠI SAO CẦN CHÚ Ý ĐẾN
NHỊ-ĐỒNG * ĐỒNG LÚA NON * DẤU HỎI ? * THƠ : HÃY NÊN
THÁNH — U-UẤT * NHẠC : CHÚA SAI, TÔI ĐI * TIN-TỨC
Ảnh bìa trước : HỘI-ĐỒNG ĐỊA HẠT BẮC TRUNG PHẦN.

Cơ - quan
bồi - linh
Hội - thánh
Tin - lành
Việt - nam

364

THÁNG NĂM

1969



CHÀO MỪNG
ĐẠI HỘI-ĐỒNG TỔNG-LIÊN HỘI
VÀ HỘI-ĐỒNG THANH-NIÊN

Tại Thánh-kính Thần-học Viện Nha-trang
Từ 22 đến 28 tháng 5 năm 1969

— Hội-đồng Thanh-niên Tin-lành toàn-quốc, từ
22 đến 23 tháng 5 năm 1969.

— Hội-đồng Tổng-liên Hội, từ 24 đến 28 tháng
5 năm 1969.

Bồn báo kính chào mừng Hai Hội-đồng nêu trên.
Nguyện Chúa ban phước dồi-dào trên các tôi-tớ
con-cái Chúa, nhưn hai Hội-đồng ấy.

thánh kính
nguyệt san

CƠ - QUAN BỒI - LINH
HỘI-THÁNH TIN-LÀNH

TÒA-SOẠN VÀ QUẢN-LÝ
14 Hồng-Bàng, Saigon 5
Hộp thư 329, Saigon

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
MỤC-SƯ ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

Tổng Thư-ký Tòa-soạn
MỤC-SƯ NGUYỄN-THANH-HÀNG

Quản-ly
MỤC-SƯ LƯU-VĂN-MÃO

LỆ MUA BÁO

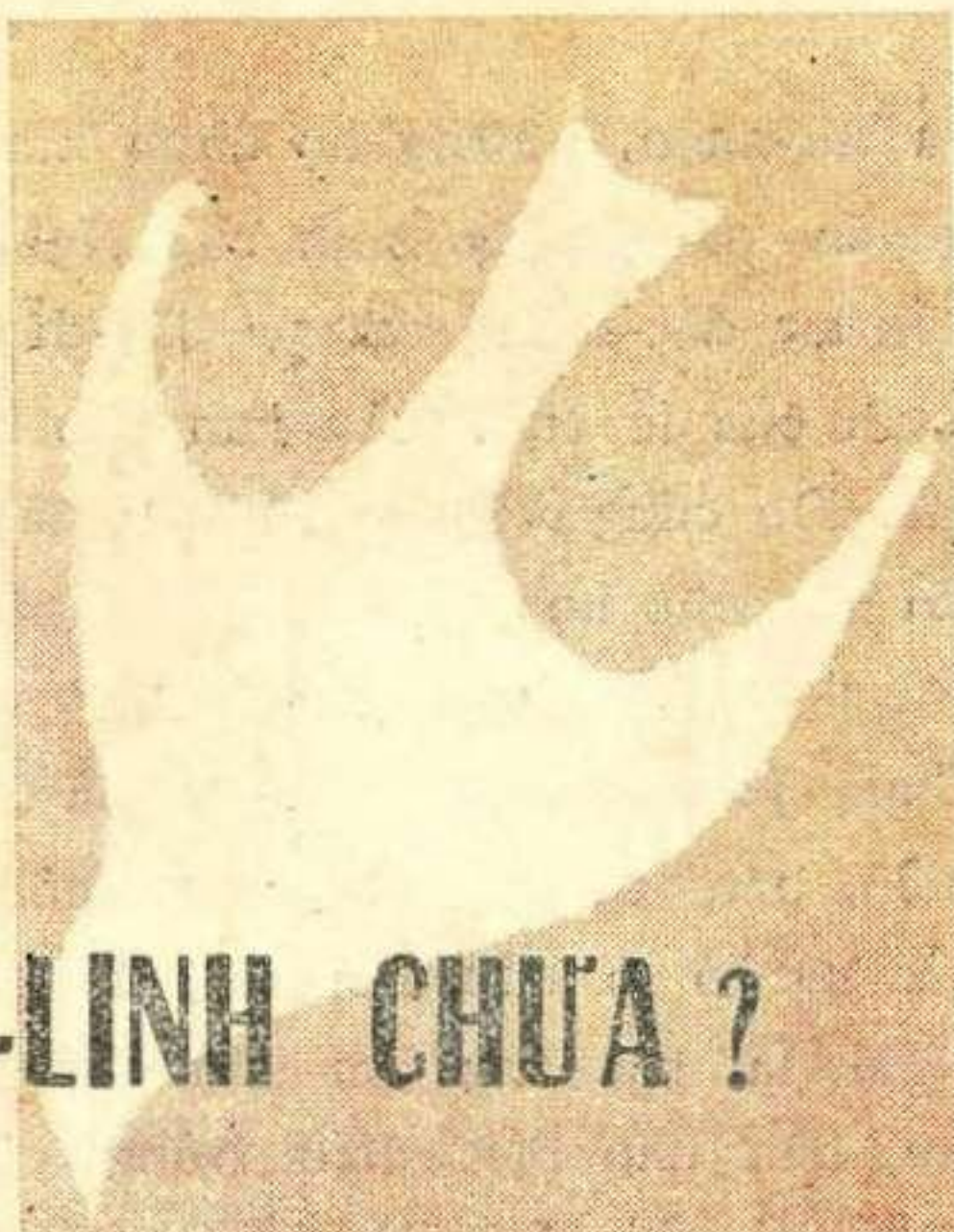
Một năm 12 số : 150 đồng
Một số : 15 đồng

Kiến Thuyết

TỪ KHI ANH EM TIN,

CÓ NHẬN LÃNH THÁNH-LINH CHƯA ?

(Sứ - đồ 19 : 2)



A-BÔ-LÔ là người Do-Thái, sinh-trưởng tại A-léc-xan-tri, một thành-phố nổi tiếng là trung-tâm văn-hóa Hy-lạp. Vì vậy, A-bô-lô đã hấp-thụ cả hai lý-tưởng: tôn-giáo và văn-hóa. Ông là một diễn-giả hùng-biện, am-tường Kinh-thánh, có lòng sốt-sắng và dạn-dĩ giảng-dạy về Chúa Jê-sus, nhưng chỉ biết báp-têm về sự ăn-năn của Giăng mà thôi. Kết-quả của chức-vụ ông tại Ê-phê-sô là có một số người tin theo và chịu báp-têm.

Khi A-bô-lô đã từ Ê-phê-sô đến Cô-rin-tô, thì Phao-lô, trên đường truyền-giáo có dịp ghé lại Ê-phê-sô. Phao-lô gặp số tín-đồ nói trên và ông ngạc-nhiên nghe thấy qua ngôn-ngữ và hành-động của họ, biết rằng trong họ còn thiếu sót một điều gì. Ông đã khám-phá ra là họ chưa có Thánh-Linh. Nên ông đã phải thẳng-thắn hỏi họ: « Từ khi anh em tin, có nhận-lãnh Thánh-Linh chưa? » Họ thành-thật đáp: « Chúng tôi chưa hề nghe có

Thánh-Linh nào? ». Phao-lô đã giải-thích cho họ sự khác nhau giữa lễ báp-têm của sự ăn-năn và lễ báp-têm nhơn-danh Chúa Jê-sus. Khi họ đã hiểu, đã tin thì chịu ông làm báp-têm nhơn-danh Chúa Jê-sus, nên họ được nhận-lãnh Thánh-Linh.

Ôn lại chuyện xưa, chúng ta được đôi điều dạy-dỗ như sau :

1) Ngày nay cũng có những tín-đồ chưa hề nhận-biết sự hiện-diện của Thánh-Linh, chưa được Ngài chiếm-hữu để thi-thở ân-tử của Ngài trong họ, mặc dầu họ đã chịu báp-têm, gia-nhập Hội-thánh. Họ chỉ chịu báp-têm bằng nước mà chưa chịu báp-têm bằng Thánh-Linh. Đó là lý-do họ đã sống cuộc đời lang-thang, buồn-bã, thất-bại. Họ luôn luôn yếu-đuối, thiếu-

thốn, vất-vuờng. Mà không vậy sao được, vì họ chưa nhận-lãnh Thánh-Linh! Họ kinh-nghiệm ơn cứu-rỗi của Chúa Jê-sus qua sự chết của Ngài mà họ đã ăn-năn



và tin-nhận, nhưng họ chưa kinh-nghiệm quyền-năng phục sinh của Ngài đem họ đến sự đắc-thắng, và sự đầy-dẫy Thánh-Linh của lễ Ngũ-tuần làm cho họ mạnh-mẽ. Đó cũng là lý-do Phao-lô đã viết mấy lời này cho họ:

«Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta, là Cha vinh-hiền, ban thần-trí của sự khôn-sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi-sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông-cậy về sự kêu-gọi của Ngài là thế nào, sự giàu-có của cơ-nghiệp vinh-hiền Ngài cho các thánh-đồ là làm sao, và biết quyền vô-hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối-thượng của năng-lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời» (Ê-phê-sô 1:17-20) «Tôi cầu xin Ngài tùy sự giàu-có vinh-hiền Ngài khiến anh em được quyền-phép bởi Thánh-Linh mà nên mạnh-mẽ trong lòng; đến nỗi Đấng Christ như đấng-tin mà ngự trong lòng anh em» (Ê-phê-sô 3:16,17).

2) A-bô-lô có đủ khả-năng để trở nên nhà Truyền-đạo trứ-danh; nên chức-vụ của ông đã thành-công một phần nào tại một thành-phố nổi tiếng về sự thờ-lạy hình-tượng với đủ thứ mê-tín, dị-đoan là Ê-phê-sô. Tại đây người ta đã bày ra cái trò tôn-giáo và thương-mãi liên-hiệp bằng cách bán tượng của nữ-thần Đi-anh. Tuy nhiên, trong đời sống và chức-vụ của A-bô-lô còn một khuyết-điểm lớn là chưa nhận biết ân-tứ của sự đầy-dẫy Thánh-Linh. Vì vậy, ông cũng đã không hướng dẫn tín-đồ đến sự nhận biết đó. Còn khi Phao-lô tiếp-xúc với các tín-đồ

Ê-phê-sô thì ông cảm-xúc ngay họ đang thiếu một điều gì, mặc dầu họ cũng thành-thật, sốt-sắng, tin-kính. Nên chúng ta có thể đồng ý với các bậc đàn anh đầy kinh-nghiệm mà nói rằng:

Người nào bóng nầy, thầy nào trò nầy. Chúng ta chỉ có thể nâng kẻ khác lên đến cái trình-độ mà mình đang sống, nghĩa là đến cái trình-độ mà mình đã đạt đến. Chúng ta không thể nào nâng kẻ khác lên đến một trình-độ cao hơn trình-độ của mình. A-bô-lô chỉ có thể nâng tín-đồ Ê-phê-sô đến báp-têm bằng nước của sự ăn-năn, Phao-lô mới có thể nâng họ lên đến báp-têm bằng Thánh-Linh một cách đầy-dẫy.

Cảm ơn Chúa, khi bà Bê-rít-xin với chồng là A-qui-la nghe A-bô-lô giảng thì họ cảm-xúc ông ấy còn thiếu-sót một điều gì, nên họ đã đem ông về nhà với mình để giải bày đạo của Chúa cho ông một cách kỹ-lưỡng hơn. Dầu A-bô-lô là một



Hãy nên thánh

«Hãy nên thánh vì ta là Thánh»
(I Phi-e-rơ 1:16)



Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Thánh,
Dạy chúng ta hãy nên thánh như Ngài,
Đó là điều hệ trọng chẳng hề sai,
Người Cơ-đốc phải giữ mình từ lúc.

Từ bỏ hết những xấu xa trần-tục
Và làm theo ý muốn của Thánh-Linh,
Từ việc làm, lời nói đến tâm tình,
Phải hòa-hợp với Cha là: Thiện, Thánh.

Người học đạo, không lên mình kiêu-hãnh,
Sống đơn-sơ liêm khiết và khiêm-nhường,
Người bao giờ cũng có một tình thương,
Thương quý Chúa, thương người, thương tất cả.
Được nên thánh, là nhờ Thánh-Linh cảm-hóa
Không làm theo xác-thịt, hoặc ý riêng
Sống cuộc đời hòa-thuận lại nhu hiền,
Học Lời Chúa, luôn thành tâm cầu-nguyện.

NGUYỄN-NGỌC-DIỆP (An-giang)

diễn-giả tài-ba cũng sẵn-sàng nghe sự dạy-
dỗ của hai ông bà tín-đồ già-cả và kinh-
nghiệm. Vì đó mà về sau A-bô-lô đã trở
nên người đồng-công với Phao-lô tại Cô-
rin-tô, nên trong thư gửi cho Hội-thánh
ấy, Phao-lô đã viết: «Tôi đã trồng, A-
bô-lô đã tưới, nhưng Đức Chúa Trời đã
làm lớn lên» (I Côr. 3:6).

Còn về phần Phao-lô sau hai năm ở
tại Ê-phê-sô đã giảng-luận, dạy-dỗ hằng
ngày tại trường học Ti-ra-nu khiến cho
cả cõi Tiểu Á-tế-á đều nghe đạo Chúa.
Kết-quả có nhiều phép lạ xảy ra, nhất
là có một thầy phù-thủy đem sách-vở của
mình ra đốt trước mặt thiên-hạ; sách đó
trị giá 50.000 miếng-bạc. Bấy giờ một tên
nô-lê bị bán tại thị-trường chỉ với giá 30
miếng bạc. Như vậy, tiền sách đó bằng
tiền mua 1.666 tên nô-lê, một số tiền rất
lớn. Đó là việc của Thánh-Linh đã làm.

Hi-vọng của chúng ta trong ngày lễ
Ngũ-tuần là gì? Há không phải là mỗi
chúng ta đều được báp-têm bằng Thánh-

Linh để giảng đạo Ngài một cách dạn dĩ
dem 10 triệu linh-hồn về với Ngài và sớm
cứu nước Việt-nam khỏi họa chiến-tranh
hay sao?

T.K.N.S.

XIN CHÚ Ý

Ty Quản-lý THÁNH-KINH NGUYỆT-
SAN hân-hạnh lưu ý Quý vị Độc-giả
vui lòng thanh-toán tiền báo đúng
hạn đề tiện cho việc sỏ sách,

Đồng-thời vị nào thay đổi Địa-chỉ,
cũng xin cho Ty Quản-lý chúng tôi
biết để Báo gửi đến quý vị khỏi
thất-lạc.

Quản-lý,

Mục-sư LƯU-VĂN-MÃO

« **Đ**ẮNG CHRIST chịu chết vì tội chúng ta theo lời Kinh-Thánh, Ngài đã được chôn, đến ngày thứ ba, Ngài từ kẻ chết sống lại. » (I Cô. 15: 3-4).

« Sau khi chịu khổ hình, Ngài lấy nhiều bằng cớ, tự tỏ cho các môn-đồ biết mình là đang sống, trải bốn mươi ngày từng hiện ra với họ phán bảo những điều về nước Đức Chúa Trời. » (Công. 1: 3)

Trước khi thăng thiên, Ngài phán cùng các môn-đồ rằng: « Khi THÁNH-LINH giáng trên các người, thì các người sẽ nhận-lãnh QUYỀN-NĂNG rồi làm CHỨNG-NHÂN cho Ta tại Giê-ru-sa-lem... cho đến cùng trái đất » (Công 1:8) Sứ mạng trên đây Chúa phán cho hết thảy những ai nhận mình là môn-đồ Ngài. Nhứt là chúng ta hiện đang ở vào giai-đoạn chót, có nhiều người, được đầy đủ phương tiện hơn, nên phải làm thề nào cho danh CỨU-CHÚA được rao truyền thật SÂU-RỘNG cho mọi người, trong mọi giới, khắp mọi nơi, hầu cho ngày tái lâm của Chúa mau đến.

Đề được xứng đáng và nhiệt-tâm làm một CHỨNG-NHÂN của ĐẮNG CHRIST, chúng ta cần phải có TƯ-CÁCH và hiểu biết PHƯỚC-HẠNH là thề nào ?

TƯ-CÁCH CHỨNG-NHÂN :

1) *Phải được sanh lại.* Người sanh lại bởi Thánh-linh nhận được bốn tánh mới của Chúa ban cho. (I Phi. 1: 4) Bốn tánh ấy có mắt thuộc-linh mở ra thấy rõ Chúa và tương-lai vinh hiển của nước Ngài. Người cảm thông địa-vị hư mất của đồng-bào đồng loại, và tin chắc chỉ có Cứu Chúa mới có quyền cứu rỗi linh-hồn tội nhơn. Đó là lý do khiến người nóng nảy sốt sắng nói về Chúa cho người

● Bài của Mục-sư PHAN-VĂN-HIỆU

CHỨNG-NHÂN của ĐẮNG CHRIST

khác. Anh-rê khi gặp Chúa thì vui mừng làm chứng về Ngài cho anh mình là Si-môn và dẫn anh đến cùng Ngài. Người đàn-bà Sa-ma-ri khi đã nhìn biết Chúa là Đấng Mê-si thì vội vàng ngưng công việc thuộc-thề, liền chạy đi báo tin lành cho mọi người và gọi họ đến cùng Ngài.

Người sanh lại nhớ rõ khoảng thời gian nào mình được đổi mới. Ngày nọ, có người hỏi ông Moody, nhà Truyền-đạo trứ danh của nước Mỹ: Ông sanh năm nào? Ông đáp: Tôi sanh ra trong xác thịt năm 1837, và sanh ra trong Thánh-Linh năm 1856. Quý vị có thể trả lời dứt khoát như vậy không ?

2) *Phải được đầy dẫy Đức Thánh-Linh.* Sanh bởi Thánh Linh và đầy dẫy Thánh-Linh là hai từng trải khác nhau. Môn-đồ đầu tiên ở với Chúa trên ba năm, hằng ngày nghe Chúa giảng, thấy rõ các phép lạ của Chúa. Thấy Chúa chịu chết và gặp Ngài sống lại. Cũng được Chúa trực tiếp phán dạy về sứ mạng truyền-đạo và làm chứng về Chúa cho mọi người. Nhưng CÒN THIẾU MỘT ĐIỀU, là điều rất quan trọng, không có không được.— ấy là PHẢI NHẬN LÃNH ĐẦY DẪY THÁNH-LINH, tức là QUYỀN PHÉP

TỪ TRÊN CAO mới đủ tư - cách làm chứng nhân cho Chúa (Lu. 24:49, Công I:8)

Muốn được nhận lãnh đầy đầy THÁNH-LINH, chúng ta phải có TINH - THẦN HIỆP NHỨT như môn-đồ đầu tiên, «Hết thấy những người ấy, với mấy người đàn bà, cùng Ma-ri mẹ Jêsus và anh em Ngài, đều đồng lòng hiệp ý, cứ bền đỗ mà cầu nguyện luôn». «Đến ngày Lễ Ngũ-tuần tất cả môn-đồ đều nhóm lại một chỗ. Hết thấy đều được đầy đầy Đức Thánh-Linh.» (Công 1:14; 2:4).

Nếu Quý vị thật đã nhận được Thánh-Linh đầy đầy thì lòng được biến đổi, lời nói và hành động khác hẳn khi trước. Miệng lớn tiếng ngợi khen Chúa và dạn-dì làm chứng về JÊSUS là CỨU-CHÚA của mình. Mặc dầu bị người đời chế nhạo hay bắt bớ, cũng có thể đồng-thanh với các Sứ-đồ mà nói rằng: «Chúng tôi không thể không nói điều mình đã thấy, đã nghe và đã kinh-nghiệm,» (Công 4:20)

3) *Phải chuẩn-bị sẵn sàng.* Chứng nhân xứng đáng lúc nào cũng chuẩn bị sẵn sàng để có dịp mà giới thiệu Cứu-Chúa cho người khác. Phải kê cứu Kinh-thánh và dự các buổi huấn luyện phương pháp tiếp xúc với từng cá nhân. Hãy đọc cho hiểu rõ những lẽ đạo quan hệ và cắt nghĩa những câu Kinh-thánh chọn lọc. Nhứt là những câu chỉ rõ sự chết, sự cầu thay và sự tái-lâm của Cứu - Chúa. Hãy đọc cách chấp-sự Phi-líp làm chứng cho Hoạn-quan (Công 8:26-35). Nên học biết dùng các câu sau đây để cắt nghĩa rõ cho người nghe: Rô. 3:23, 24, Giăng 3:16, Mat. 11:28-30, I Cô. 15:3-5, II Cô. 6:1-2 v.v... Cũng cần có sẵn luôn các kinh sách để biếu hoặc bán cho người cần.

4) *Phải có thái-độ hòa-nhã.* Chứng nhân của Chúa phải nhờ Ngài giữ mình luôn luôn có thái-độ đáng yêu, đáng kính, nhứt là khi đối với kẻ thiếu lễ-độ

(I Phi 3:15). «Dùng cách mềm mại mà sửa dạy những kẻ chống trả, mong rằng Đức Chúa Trời ban cho họ sự ăn-năn để nhìn biết lẽ thật và họ tỉnh-ngộ mà gỡ mình khỏi lưới ma-quỉ, vì đã bị ma quỉ bắt lấy đang làm theo ý nó.» (II Tim. 2:25, 26). «Lời nói anh em phải có ân-bầu luôn luôn, và nêm thêm muối, hầu cho anh em biết nên đối đáp với mọi người là thế nào.» (Cô. 4:6)

Ta biết trọng người thì người mới trọng ta. Vì vậy không nên nhìn bề ngoài mà khinh người ta, nhứt là đối với kẻ nghèo. «Đức Chúa Trời há chẳng lựa chọn kẻ nghèo của thế-gian này để được giàu có trong đức tin, và thừa thọ nước Ngài đã hứa cho những kẻ thương yêu Ngài hay sao?» (Gia-cơ 2:5)

PHƯỚC - HẠNH CHỨNG - NHÂN:

1) *Đầy lòng vui vẻ.* «Kẻ nào gieo giống mà giọt lệ sẽ gặt hái cách vui mừng; người nào vừa đi vừa khóc đem giống ra rải, ắt sẽ trở về cách vui mừng mang bó lúa mình. (Thi. 126:5, 6)

Người nhà nông trước phải chịu tổn hao vất vả, sau mới gặt hái hoa lợi nhiều. Chúng ta chịu khó gieo đạo thì thế nào cũng kết quả có linh-hồn được cứu. Khi có nhiều linh-hồn được cứu, thì chính mình rất vui mừng và Hội-thánh sẽ phấn-hưng. Chúa phán: «Trên trời cũng sẽ vui mừng cho một kẻ có tội ăn năn.» (Lu. 15:7) Vậy, «vừa sáng sớm khá gieo giống người, và buổi chiều chớ nghỉ tay người, vì người chẳng biết giống nào sẽ mọc tốt, hoặc giống này hoặc giống kia, hoặc cả hai đều sẽ ra tốt.» (Truyền. 11:6)

2) *Tâm trí mở mang.* Có bạn từ khi tin Chúa hoặc từ nhỏ lớn lên ít dám mở miệng ra nói về Chúa cho người khác. Có lẽ bạn không biết nói thế nào. Bạn hãy cầu nguyện và cậy ơn Chúa nói đi. Chúa hứa: «Vì ta sẽ ban cho các người

lời lẽ và sự khôn ngoan mà kẻ nghịch không chống cự và bẽ bác được. (Lu. 21:15) Nhiều khi trước một câu hỏi, chúng ta cũng lúng túng không biết phải giải đáp thế nào. Nhưng trong tích-tắc Chúa soi sáng, ta đáp được cách đúng và hay, đến nỗi mình tự thấy không biết tại sao mình nói được các lời đó; ấy là từng trải chung của tất cả chúng ta. Cho nên, muốn Chúa ban cho sự khôn-ngowan để làm chứng cho Chúa thì cứ cầu-nguyện và làm chứng thì chắc-chắn sẽ tiến bộ chẳng sai vậy.

3) *Đầy đủ nhu cầu.* Một cơ khác thường ngăn trở ta làm chứng về Chúa là sợ mất thì giờ. Có lẽ bạn than rằng: Tôi phải lo làm việc nuôi sống, còn thì

giờ đâu mà đi nói về Chúa. Bạn ơi, bạn nhớ lời Chúa phán chớ? Con mắt của Đức Giê-hô-va soi xét khắp thế-gian đang giúp sức cho kẻ nào có lòng trọn thành đối với Ngài. » (II Sử 16:9) Chúa đã chú ý từng chim sẻ, há quên chúng ta là kẻ trung tín hầu việc Ngài sao? Kia gương của Si-môn: Sau khi đã dâng thuyền cho Chúa dùng để giảng đạo, thì Chúa cho đánh được nhiều cá, mặc dầu trước đó ông đã làm suốt đêm mà không có chi cả. (Lu, 5:1-11). Có lẽ công việc làm ăn của ta thất bại, hoặc nếu có thành công, thì chỉ như đựng tiền trong túi lủng, vì chúng ta quá tiếc thì giờ đối với Chúa và công việc cứu linh hồn đồng bào chẳng? Nguyên Chúa thêm đức-tín cho anh em và tôi.

CHÚA SAI TÔI ĐI

Nhạc: Bà G.s. Carlson

Lời: M.s. Phan-văn-Hiệu

Chúa sai tôi đi rao - giảng khắp nơi

Tôi tình-nguyện đi tôi sẵn lòng đi Ngài phán bảo tôi

rao - giảng Tin - lành. Nào dám trê - nài Tôi phải truyền ngay.

Kính tặng các Ban chứng đạo đề giục giả nhau trong việc truyền Tin-lành

4. *Linh-công còn hoài.* Tất cả công khó của chúng ta chỉ có ích trong đời này, và sẽ vô dụng trong đời sau. Chỉ có công tác ta làm cho Chúa, công việc cứu linh-hồn đồng bào đồng loại, tức là LINH-CÔNG còn lại đời đời mà thôi.

Bác-sĩ Tổng-Thượng-Tiết để lại cho chúng ta bài hát bất hủ, càng hát càng hay, nhất là lúc chúng ta đang thấy cảnh tàn phá của chiến-tranh, người chết, của tiêu tan, thì chúng ta nhận thấy rõ hơn, thật :

Đồng hư không, tây hư không,
Nam hư không, bắc hư không,
Thay thay luống hư không,
Chỉ LINH-CÔNG còn hoài. (T.C.385)

Khi Chúa đến : « Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung, và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình, sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi. » (Đa. 12 : 3)
Chúa hứa : « Kia ta đến mau chóng, đem tiền công theo để trả cho mỗi người, tùy công việc họ làm. » (Khải 22 : 12)

Vậy, chân thành khuyên mời anh chị em tình nguyện dâng trọn mình và trọn đời để làm CHỨNG-NHÂN TRUNG-TÍN cho CỨU-CHÚA. Nguyên Chúa đồng công với chúng ta để cứu được nhiều linh hồn đồng bào đồng loại, vì giá-trị của một linh-hồn là quý hơn cả thế-gian vậy. (Mat. 16 : 26).

— Mục-sư PHAN VĂN HIỆU

CHƯƠNG-TRÌNH TRUYỀN-ĐẠO SÂU-RỘNG

I. — KHẨU-HIỆU

- « Tất cả cho người chưa được cứu ».
- « Mỗi con-cái Chúa là một nhà truyền-đạo. »
- « Mỗi tín-đồ có bổn-phận nói về Tin-lành. »
- « Chúa Jêsus phán ! Hãy đi khắp thế-gian giảng Tin-lành cho mọi người »

II. CẦU-NGUYỆN.

- a. Cầu-nguyện cho từng gia-đình trong xóm, — cầu-nguyện riêng và cầu-nguyện với nhóm.
- b. Cầu-nguyện cho công-cuộc truyền-đạo được phát-động sâu-rộng.

III. CHỨNG ĐẠO.

- a. Thăm viếng, biếu sách, làm chứng cho người mà nhóm đã cầu-nguyện như đã nói trên. Tổ cho nhóm biết kết-quả đề cầu-nguyện tiếp.
- b. Mời người có ơn làm chứng đến nói Tin-lành đặc-biệt cho người ấy.
- c. Mời người ấy đến dự các buổi giảng Tin-lành của Hội-thánh.
- d. Hướng-dẫn đời thuộc-linh của người ấy sau khi tin Chúa, khuyến-khích người ấy khởi-sự làm chứng đạo.

IV. HỌC TẬP.

- a. Sau các buổi cầu-nguyện, dùng thì-giờ tiếp theo kể lại từng trải chứng đạo, nêu các câu hỏi khó để cả nhóm cho lời giải đáp thỏa-đáng, hoặc xin chủ-tọa H.T. giải-đáp một dịp sau.
- b. Chuẩn-bị người trong nhóm sẵn-sàng để dự các buổi huấn-luyện chứng đạo.
- c. Thâu-thập các từng-trải chứng-đạo đặc-biệt để làm tài-liệu học-tập cho các nhóm khác.

(Theo từng-trải của một Hội-thánh)



THÀ TÔI CHỊU NHỐT

2 giờ' trong bót

* ĐỖ ĐỨC TRÍ, Saigon

TÔI xin kể lại hai truyện liên-quan đến việc tôi không đi xem chiếu bóng.

Truyện thứ nhất: Buổi tối nọ, tôi đi dự buổi giảng Tin-lành tại nhà thờ. Dọc đường, gặp một ông bạn cũ. Sau vài câu chuyện, tôi mời ông đến nhà-thờ nghe giảng. Ông đáp:

— Nhà thờ thì tôi không đi tối nay đâu. Đề lần khác.

— Tối nay anh mắc chuyện chi? Tôi hỏi:

— Tại rạp chiếu bóng kia đang chiếu một phim hào-hung lắm. Mời anh cùng đi với tôi.

— Ấy, đi sao được? Tôi mời anh đi nhà thờ, anh không đi. Bây giờ tôi lại đi xem chiếu bóng với anh sao?

— Anh đi xem chiếu bóng với tôi tối nay, rồi tối khác tôi sẽ đi nhà thờ với anh.

Ông cười và thêm:

— Trao-đổi mà!

Tôi lắc đầu, đáp:

— Không thể trao-đổi cách đó, anh ạ. Thà tôi chịu nhốt hai giờ trong bót còn hơn ngồi trong rạp chiếu bóng.

Ông ngạc-nhiên hỏi:

— Tại sao anh nói vậy?

— Vì thử tôi bị nhốt trong bót, thì đời sống tin-kính nội-tâm không thiệt-mất chút chi; còn ngồi trong rạp chiếu bóng, thì đời sống tin-kính nội-tâm giảm-sút nhiều lắm.

* * *

Truyện thứ hai: Ngày Tết, vợ chồng tôi đi xe taxi đến thăm người bà-con ở kế bên rạp chiếu bóng. Đang lúc nhiều người, phần đông là thanh-niên, bước vào mua vé, thì vợ tôi xin ông tài-xế dừng xe, và xe dừng ngay trước rạp. Tôi vội nói:

— Ông làm ơn cho đi quá chừng mười thước.

Xuống xe rồi, vợ tôi hỏi:

— Sao phải đi quá như vậy?

— Chúng ta phải cần-thận, tôi đáp. Nếu đậu xe ngay trước rạp chiếu bóng, chúng ta bước xuống, có tin-hữu thanh-niên hoặc người nào quen đi qua đường nhìn thấy, thì họ rất có lý mà cảm-nghĩ rằng chính chúng ta đậu xe để đi vào rạp chiếu bóng. Như vậy là vừa mang tiếng oan mà không biết, vừa gây cho họ vấp-phạm mà không hay.

Vợ tôi cười, nói:

— Ông cần-thận quá.

— Đúng vậy. Tôi là người hầu việc Chúa, cần phải giữ-gìn, kéo làm cớ cho người ta phỉ-báng và vấp phạm.

* * *

Hai truyện trên đây tỏ rõ lập-trường của tôi: Cơ-đốc-nhân, và nhất là tôi-tớ Chúa, không nên đi xem chiếu bóng, dầu là phim tốt, hoặc phim về đạo đi nữa. Ấy vì người ta chỉ nói rằng chúng ta đi xem chiếu bóng, chứ không nói phim tốt hay phim xấu. Và, rạp chiếu bóng chứa-đựng bầu không-khí ham-muốn thế-gian, không thích hợp với người tin-kính Chúa. Sứ-đồ Giăng khuyên-dạy rằng: «Chớ yêu thế-gian, cũng đừng yêu các vật ở thế-gian nữa; nếu ai yêu thế-gian, thì sự kính-mến Đức Chúa Trời chẳng ở trong người ấy». (I Giăng 2: 15)

— Tôi xin hỏi quý độc-giả: Đang khi ngồi trong rạp chiếu bóng, chúng ta có thể nói rằng mình kính-mến Chúa không? Đức Thánh-Linh có đi cùng chúng ta vào rạp chiếu bóng không? Đức Chúa Jê-sus ngồi bên hữu Đức Chúa Cha, nhìn thấy kẻ mang Danh Ngài ngồi trong rạp chiếu bóng, thì Ngài cảm-nghĩ thế nào?

Tôi nhìn-nhận rằng chúng ta cần phải giải-trí. Nhưng nếu sự giải-trí của chúng ta làm giảm mức tin-kính, làm nguội-lạnh đời thiêng-liêng, làm cớ vấp-phạm cho kẻ khác, thì rất không nên có.

Tôi rất buồn vì giữa vòng anh chị em mang danh tín-hữu Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam, và nhất là các bạn thanh-niên ở đô-thị, tỷ-lệ đi xem chiếu bóng có lẽ hơi cao. Những người đi xem như vậy lại cho là chuyện rất thường; họ coi nhẹ lời khuyên-can, và có khi còn cho là lạc-hậu. Nếu tình-trạng này ngày càng trầm-trọng, chứ không cải-thiện, thì lần lần trong Hội-Thánh sẽ có rất nhiều Cơ-đốc-nhân hữu-danh vô thực. Quý-vị hữu-trách nghĩ sao? Chúng ta có thấy lòng mình bồn-chồn lo-ngại không?

Một Vài Tư - Tưởng

1. Khi Đức Chúa Trời giáng phước cho, thì không ai đòi thành họa được; khi Đức Chúa Trời giáng họa cho, thì không ai đòi thành phước được.

2. Pháp-ngữ có một Danh-hiệu hiển cho Đức Chúa Jê-sus, là «*Le Tout souffrant*» (Đấng chịu mọi sự đau-đớn). Vậy, tại sao người tự nhận là bước theo gót lành của Ngài lại sợ phải chịu đau-đớn.

3. Chúng ta muốn có một dấu-hiệu hiển-nhiên nào để giúp mình tin; song Đức Chúa Trời lại muốn chúng ta chỉ đặt tay trên Lời hằng sống của Ngài mà tin tuyệt-đối, mặc dầu chẳng có dấu-hiệu chi hết. Đây là cả bí-quyết lời cầu-nguyện của chúng ta được Ngài nhậm hay bị Ngài bác.

4. Ôi! Có bao nhiêu lời cầu-nguyện không được Chúa nghe, bao nhiêu cuộc nhóm-hợp thờ-phượng mà chẳng có Chúa ngự đến, bao nhiêu bài giảng mà chính diễn-giả cảm thấy không có Lửa Thiên-thượng giáng vào! Tại sao? Tại sao?

5. Dầu phải bót gì, cũng đừng bót đọc Kinh-Thánh. Sự sinh-tồn của Hội-Thánh và của cá-nhân tín-hữu tùy-thuộc vào đó rất nhiều, nếu không phải là tất cả.

6. Trong cõi đời đời, vô-số người sẽ ân-hận vì đã chẳng dâng trọn mình hầu việc Đức Chúa Trời. Than ôi! Chỉ sau khi bước vào cõi đời đời, họ mới nhận thấy rằng mọi sự thấy được chẳng đáng kể chi.

7. Thật đáng buồn vì có những Cơ-đốc-nhân không khác người chưa tin Chúa bao nhiêu? Nhiều khi lại còn giống hệt.

ĐỖ ĐỨC TRÍ, Saigon

CÔNG VIỆC

của

ĐỨC

THÁNH

LINH



trong THỜI-ĐẠI TÂN-ƯỚC

T. Đ. NGUYỄN-VĂN-BÌNH

Tài-liệu sưu-khảo này gồm có 4 phần: 1. Công-việc của ĐTL đối với thế-gian, 2. Công-việc của ĐTL đối với tín-đồ, 3. Công-việc của ĐTL đối với Hội-thánh, và 4. Công-việc của Đức Thánh-Linh đối với sự tái-lâm của Christ. Chúng tôi sẽ lần-lượt đăng-tải mỗi kỳ báo một phần. Kính mời các bạn đọc theo dõi. L.T.S.

THỜI-đại Tân-ước là thời-đại của Đức Thánh-Linh, cho nên công-việc của Đức Thánh-Linh trong thời-đại Tân-ước là một vấn-đề trọng-đại hơn hết mà mỗi người không phân-biệt ai đều phải cần biết. Sự hiểu-biết này không chỉ đem đến cho con người một tri-thức về lẽ-đạo, nhưng nó sẽ tạo nên cho con người một niềm tin vững chắc trong đời-sống hiện-tại và tương-lai.

Nhà thần-học KUYPER trong quyển «The work of the Holy Spirit» đã nói rằng: «Đức Thánh-Linh trong thời-đại Tân-ước khác hơn trong thời-đại Cựu-ước», và ông đã cắt-nghĩa rằng, vì trong thời-đại Cựu-ước, Thánh-Linh chỉ hiện xuống cùng một người để dẫn-dắt họ một công-việc nào đó. Sau khi đã hoàn-tất công-việc ấy, thì Ngài lìa khỏi họ. Trái lại, trong thời-đại Tân-ước, nghĩa là sau ngày lễ Ngũ-Tuần, thì Thánh-Linh ở với các con-cái Ngài luôn, không như trong thời Cựu-ước nữa. Tăn-

sơ A. B. SIMPSON. trong quyển «POWER FROM ON HIGH II» cũng có sự phân-biệt như sau: «Trong thời Cựu-ước, Đức Thánh-Linh là sự ban cho đặc-biệt trên cá-nhân để làm một công-việc đặc-biệt nào đó nhưng trong thời-đại Tân-ước, thì Thánh-Linh sẽ được «ĐỔ RA» trong mọi xác-thịt. Trong Tân-ước, Đức Thánh-Linh đến ở trong chúng ta để liên-hiệp với Đức Chúa Trời, không chỉ một linh của quyền-năng và một sự sửa-soan cho sự hầu việc, nhưng là một linh của sự sống, của sự nên thánh và của sự tương-giao với một thực-thể thần-linh. Trong thời-đại Cựu-ước, Đức Thánh-Linh chỉ thăm-viếng thế-gian một ít lâu tùy theo sự đòi-hỏi của công-tác, nhưng trong thời-đại Tân-ước, Ngài ở luôn trên đất, trong lòng người và trong Hội-thánh.»

Nêu lên được những đặc-tánh, những công-việc khác biệt trong hai thời-đại như

thể, chúng ta rất lấy làm dễ-dàng để tìm hiểu đặc-biệt về CÔNG-VIỆC CỦA ĐỨC THÁNH - LINH TRONG THỜI - ĐẠI HIỆN-TẠI, tức là thời-đại Tân-ước. Ngay sau ngày lễ Ngũ-Tuần, ngày sáng-lập Hội-thánh, là ngày đánh dấu một thời-đại đặc-biệt của Đức Thánh - Linh, và cũng bắt đầu từ đó, công-việc của Đức Thánh-Linh được thể-hiện rõ-ràng qua thế-gian, tín-hữu và Hội-thánh, đồng thời Thánh-Linh cũng thi-hành công-tác của Ngài để sửa-soạn ngày tái-tâm của Đấng Christ nữa.

Trong phạm-vi bài này, chúng ta sẽ lần-lượt khảo-cứu về các công-việc mà Đức Thánh-Linh đã, đang và sẽ làm trong thời-đại Tân-ước này.

1. CÔNG-VIỆC CỦA ĐỨC THÁNH-LINH ĐỐI VỚI THẾ-GIAN:

Đối với thế-gian, Đức Thánh-Linh giữ một vai trò đặc-biệt, là một thân-vị thần-linh để cáo-trách về tội-lỗi của thế-gian, để thuyết-phục về sự công-nghĩa, về sự phán-xét, đồng thời cũng làm chứng về Đấng Christ cho thế-gian. Ngài cũng là Đấng ngăn trở sự bành-trướng xấu-xa và phá-hoại của Anti-Christ. Về công-việc của Đức Thánh-Linh đối với thế-gian, Đức Chúa Jêsus đã phán như sau: « Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế-gian tự-cáo về tội-lỗi, về sự công-bình và về sự phán-xét. Về tội-lỗi vì họ không tin Ta; về sự công-bình vì Ta đi đến cùng Cha và các người chẳng thấy Ta nữa; về sự phán-xét vì vua chúa thế-gian này đã bị đoán-xét » (Giăng 16:8-11). Ông J. CLYDE TURNER, trong quyển « *Những điều chúng ta tin nhận* » đã nói rằng: « nói thế-gian là Chúa Jêsus muốn nói đến thế-gian xấu-xa và vô-tín ». Lời này rất tương-hợp với ý của các trước-giả Kinh-Thánh. Gia-cơ đã dùng chữ thế-gian cũng cùng nghĩa ấy: « Hỡi bọn tà-dâm kia, anh em há chẳng biết làm bạn với thế-gian tức là thù-nghịch với Đức

Chúa Trời hay sao? Cho nên ai muốn làm bạn với thế-gian, thì người ấy trở nên kẻ nghịch-thù với Đức Chúa Trời vậy » (Gia-cơ 4:4). Sứ-đồ Giăng trong một bức thư gửi cho tín-hữu cũng đã nói: « Chớ yêu thế-gian cũng đừng yêu các vật ở thế-gian nữa; nếu ai yêu thế-gian thì sự kính-mến Đức Chúa Trời chẳng ở trong người ấy » (I Giăng 2:15). Như thế, ý-niệm về Đức Thánh-Linh đối với thế-gian là Ngài đang đối với một xã-hội xấu-xa và vô-tín của loài người.

A. Cáo-trách về tội-lỗi.

Điều đầu tiên mà Đức Thánh-Linh thi-hành trong xã-hội loài-người ấy là Ngài sẽ cáo-trách thế-gian về tội-lỗi. Cũng theo ông J. Clyde Turner, thì chữ « TỰ CÁO » cũng dịch là thuyết-phục hay là khiển-trách. Đức Thánh-Linh đến, Ngài sẽ thuyết-phục và khiển-trách thế-gian về tội-lỗi của họ. Tội-lỗi đó được Đức Chúa Jêsus chỉ ra như sau: « Về tội-lỗi vì họ không tin Ta » (Giăng 16:9). Như thế, công-việc mà Đức Thánh-Linh thi-hành trên thế-gian là thuyết-phục, khiển-trách để cho thế-gian biết về tội-lỗi vô-tín của họ đối với một Đấng Cứu-thế đã xả-thân vì họ. Về điều này, ông TORREY trong quyển « *What the Bible teaches* » đã chứng-minh bằng hai câu Kinh-thánh để chứng tỏ Đức Thánh-Linh đã làm công-việc thuyết-phục cho thế-gian ngay trong thời-đại các sứ-đồ như sau: « Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jêsus này mà các người đã đóng đinh trên thập-tự-giá làm Chúa và Đấng Christ. Chúng nghe bấy nhiêu lời thì trong lòng cảm-động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ-đồ khác rằng: « Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? » (Công. 2:36, 37). Đó là công-việc thuyết-phục về tội-lỗi đối với thế-gian mà Thánh-Linh đã làm cho cả nhà Y-sơ-ra-ên vậy.

B. Thuyết-phục về sự công-nghĩa :

Công-việc thứ hai mà Thánh-Linh đã, đang và sẽ làm đối với thế-gian, ấy là Ngài: «Thuyết-phục thế-gian về sự công-nghĩa» (Giăng 16: 10). Hay nói một cách khác, Đức Thánh-Linh đến trong một thế-gian vô-tín để bày-tỏ cho những kẻ vô-tín ấy biết chính Đức Chúa Jê-sus-Christ là một Đấng công-nghĩa. Chúa Jê-sus đã nói về sự công-nghĩa mà Thánh-Linh sẽ thuyết-phục như sau: «Về sự công-bình vì ta sẽ đi về cùng Cha, và các người sẽ chẳng thấy ta nữa» (Giăng 16: 10) Về công-tác đặc-biệt này, ông J. Clyde Turner có nói như sau: «Các nhà lãnh-đạo Do-thái đã lên án Đức Chúa Jê-sus là phạm tội, «chúng ta biết người ấy có tội» (Giăng 9: 24), nhưng Đức Chúa Jê-sus lại tự xưng mình là công-nghĩa «trong các người có ai bắt ta thú tội được chẳng?» (Giăng 8: 46). Sự sống lại và trở về cùng Cha của Ngài là một bằng-chứng về sự công-nghĩa của Ngài vậy? Như thế lấy làm hữu lý cho chúng ta đề suy-nghi rằng, chính Đức Thánh-Linh sẽ đem những bằng-chứng này để thuyết-phục cho thế-gian biết rằng, Đức Chúa Jê-sus không phải là kẻ có tội như dân Do-thái nói đâu, nhưng chính Ngài là một Đấng công-nghĩa trọn- vẹn. Ông Olsen trong quyển «Thần-đạo» đã nói rằng: «Thánh-Linh đến để bắt phục thế-gian. . . . công-nhận sự công-nghĩa do sự chết và sự sống lại của Ngài để chứng-quyết cho mọi người rõ tội-lỗi họ đã bị lên án rồi».

C. Thuyết-phục về sự phán-xét :

Công-việc thứ ba mà Thánh-Linh làm đối với thế-gian ấy là Ngài «Thuyết-phục thế-gian về sự phán-xét» (Giăng 16: 8). Đức Thánh-Linh thuyết-phục thế-gian về sự phán-xét bởi vì «Vua chúa của thế-gian này đã bị đoán-xét» (Giăng 16: 11). Ông R. A. Torrey nói rằng «Ngài (Thánh-Linh)

đã đoán-xét họ tại thập-tự-giá», còn ông Olsen thì lại nói rằng: «Quyền-phép của Satan đã bị hủy-diệt trên thập-tự-giá rồi, nó chẳng còn cầm giữ ai ở trong vòng nô-lê của nó nữa». Như thế, chính Đức Thánh-Linh sẽ thuyết-phục thế-gian để cho họ biết rằng: «Ngài đã truất bỏ quyền cai-trị cùng các thế-lực, dùng thập-tự-giá chiến-thắng chúng nó và nộp ra tỏ tường giữa thiên-hạ» (Cô-lô-se 2: 15). Luận về sự thuyết-phục thế-gian này, ông Olsen đã tóm lại một câu như sau: «Nói một lời, Thánh-Linh đã đến để làm chứng cho thế-gian về tội thuộc về loài người, về sự công-nghĩa thuộc về Christ và về sự xét-đoán can-thiệp đến Sa-tan. Nếu không có Thánh-Linh làm việc thuyết-phục ấy, quả chẳng có người nào được cứu-rỗi bao giờ».

D. Làm chứng về Đấng Christ :

Công-việc thứ tư mà Đức Thánh-Linh thi-hành đối với thế-gian ấy là: «Làm chứng về Đấng Christ cho thế-gian» Đây là một công-tác quan-trọng hơn hết. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: «Khi nào Đấng Yên-Ủi sẽ đến, là Đấng ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần-lẽ-thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về ta» (Giăng 15: 26). Làm sao Thánh-Linh làm chứng về Chúa Jê-sus cho thế-gian? Ông Olsen đã cho biết như sau «Thánh-Linh nhờ tin-đồ và lời Kinh-thánh mà làm trọn chức-vụ ấy» (Công 5: 32; Giăng 15: 27). Chức-vụ này phải được Thánh-Linh dự phần. Chúng ta rao ra, nhưng chính Thánh-Linh sẽ thuyết-phục người nghe, cho họ thừa nhận Jê-sus Christ (Giăng 16: 8-11). Ông R. A. Torrey đã nói rằng: «Nhờ sự làm chứng của Thánh-Linh mà người ta có sự hiểu biết thật về Đấng Christ (ICô 12: 3). Cho nên, nếu chúng ta muốn cho người ta biết Jê-sus-Christ để họ có thể tin và được cứu, chúng ta phải tìm đem cho họ sự làm chứng của Thánh-Linh». Điều này, chúng ta
(Xem tiếp trang 22)



Tôi đi với Chúa đời đời

(Tiểu-sử Cụ Mục-sư LÊ-VĂN-LONG)

Cụ Mục-sư trí-sư Lê-văn-Long đã về nước Chúa ngày 5-1-1969, sau một thời gian ngoại-bệnh. Đề tưởng nhớ một chiến-sĩ tiên-phong anh dũng đã trải qua 40 năm trong chiến-trường thuộc-linh, chúng tôi xin lược đăng tiểu-sử Cụ dưới đây.

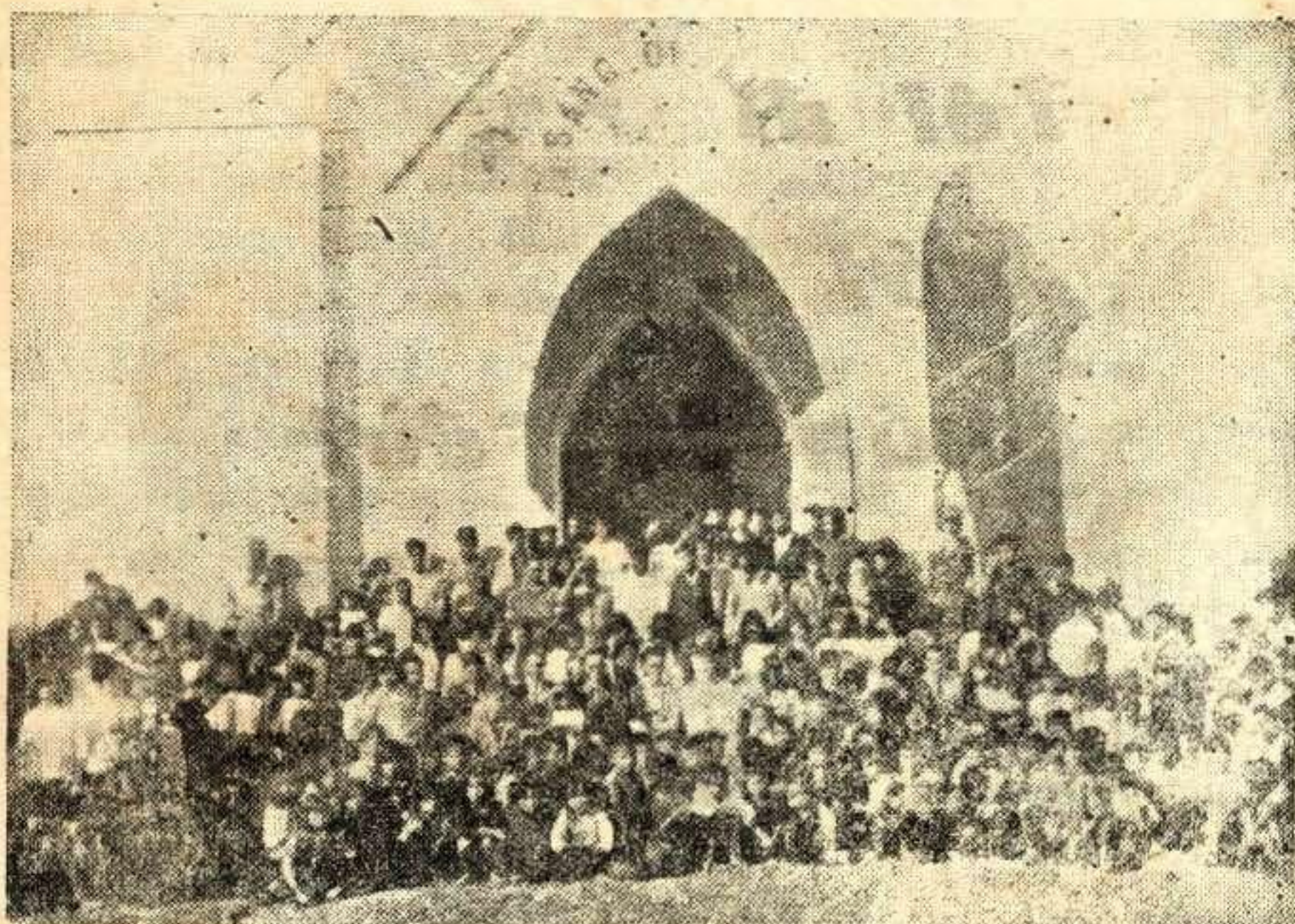
CỤ Mục-sư Lê-văn-Long quê ở Hải-Châu, Đà-nẵng. Trưởng-nam của Cụ Cố Lê-văn-Dược, rể của Cụ Cố Mục-sư Hội-trưởng Hoàng-trọng-Thừa, bào-huynh Cụ Mục-sư Lê-văn-Thái (nguyên Hội-trưởng Hội-thánh TLVN), bà Ms. Nguyễn-hữu-Phiên, bà Ms. Trần-văn-Đệ, thân-sinh của Ms. Lê-hoàng-Phu (Giáo-sư Thánh-Kinh, THY), Cụ là con nhà danh-gia thế-phiệt, sớm nghe đạo Chúa và đầu phục Ngài.

Cụ tin Chúa năm 1919. Nghe tiếng Chúa kêu-gọi, Cụ đã bỏ chức-nghiep riêng vào học Trường Kinh-thánh Đà-nẵng. Cụ thuộc vào hàng các học-sinh đầu-tiên của Trường Kinh-thánh Đà-nẵng, tốt-nghiep năm 1927 và được tấn-phong Mục-sư ngay năm ấy. Chức-vụ của Cụ thật tốt-đẹp, vì Cụ hầu việc Chúa rất tận-tâm, gây-dựng nhiều Hội-thánh, đưa-dắt nhiều tội-nhơn về nước sáng-láng của Ngài. Trải qua 40 năm trong chiến-trường thuộc-linh, từ Nam-phần đến Trung-phần (Châu-Đốc, Tịnh-biên, Saigon, Mỹ-tho, Hội-an, Lạc-thành, Thanh-quít v.v...).

Cụ đã từng giữ chức giáo-sư tại Trường Kinh-thánh Đà-nẵng từ năm 1937 đến 1945 và chức Chủ-nhiệm Trung-hạt từ năm 1946 đến 1955. Sau nhiều năm tận-tụy với chức-vụ, Cụ thấy tuổi già sức yếu nên xin về hưu-

hạ năm 1961 tại Nhatrang. Sau đó ít lâu Cụ bị bệnh đông mạch máu trong óc. Tuy gia-đình hết sức lo-lắng chạy-chữa cho Cụ cũng nhiều, song bệnh-tình của Cụ vẫn không thuyên-giảm. Dầu thân-thể đau yếu, nhưng Cụ không thể bỏ qua phận-sự đối với Chúa như đối với linh-hồn đồng-bào, hằng ngày cụ xuống Chẩn-y-viện làm chứng phát-sách, dìu-dắt một số người đến với Cứu-Chúa. Cụ trung-tín như thể trong mấy năm liền. Tới ngày 5 tháng 1. 1969 vừa qua Chúa đem Cụ về Nước Ngài cách rất êm-ái. Trong giờ hấp-hối, Cụ cố gắng nói lên được mấy tiếng : « Tôi đi với Chúa đời đời ».

Thật Cụ Mục-sư Lê-văn-Long là một chiến-sĩ tiên-phong anh-dũng đã « xong sự chạy » đã « giữ được đức-tin » giờ đây Cụ đã « lãnh mũ triều-thiên vinh-hiễn » nơi Thiên-quốc. Dầu Cụ đã qua đi, song công-nghiep thuộc-linh của Cụ vẫn còn nơi thế-hạ, đức-tính nhu-mì, khiêm-nhường, hiền-lành của Cụ ít người bì kịp. Cụ qua đi nhưng hình-ảnh Cụ khó phai-mờ trong ký-ức của những ai đã từng có dịp tương-giao, gần-gũi Cụ. Cụ là người gương-mẫu ít ai bằng. Ghi lại mấy dòng tiểu-sử ngắn-ngủi trên đây để nhắc-nhở chúng ta một quãng đời sáng-lạn gương-mẫu của tôi-tớ trung-kiên trong nhà Chúa. — Một tôi-tớ Chúa



THĂM HỘI THÁNH

ở

Hội-thánh Jorai ở Pleiku trong ngày Nô-ên 1968

CHÚNG tôi đang ở đâu đây? Vừa bước ra khỏi Phi-cơ thì một luồng gió lốc đầy bụi đỏ tạt vào người chúng tôi. Nín thở, che mắt, cứ theo đoàn hành khách rào bước nhanh đề tiến lên triển đồi đứng đợi xe Ca.

Dưới ánh nắng gay-gắt, từng cơn gió rít lên đầy bụi bặm thì nhau phủ lút tất cả mọi người.

Chúng tôi đang ở đâu đây! Phương-hướng nào? Sau một thời gian đã khá lâu, chúng tôi chưa dịp trở lại thăm Pleiku đầu ông Mục-Sư Truyền-Giáo và Hội-thánh Thượng ở đây đã cảm-mến và nhiều lần mời lên hầu việc Chúa và cũng vui lòng chịu lộ-phí nữa.

Xe Ca đưa chúng tôi về Thành-phố vào một buổi chiều hơi lạnh-lạnh. Trên con đường về chúng tôi mới nhận ra được một vài cảnh quen thuộc từ ngày chúng tôi mới bước chân đến truyền giáo ở tỉnh này vào năm 1941.

Nhiều sự thay đổi, nhiều cảnh mới lạ: Thành phố phồn-thịnh, xe cộ tấp nập, nhà cửa phố xá, chợ búa, quán xá nhan

nhân, ồn ào, rộn rịp. Đoàn dân lật đật đi đi lại lại. Thật là một Thành-phố sống động, khác hẳn Pleiku xa xưa, ngày cũ, thủ phận và chìm ngập trong sự dị-đoan và mê-tín.

Chúng tôi được xe Lam đưa đến Trụ-sở Truyền-Giáo. Được xe Lam ở tỉnh núi này đưa về Trụ-sở làm cho chúng tôi nhớ đến những cuộc hành-trình hằng tuần hay hằng tháng bằng ngựa. Vả, lúc ấy tại tỉnh này chỉ có một chiếc xe kéo dành cho người bệnh đi bệnh-viện mà thôi.

Nay được xe Lam đưa chúng tôi, làm cho chúng tôi cảm thấy khoan khoái và vui-vẻ quá.

Nhìn khuôn viên Trụ-sở, nhìn nhà các Giáo-sĩ, nhìn nhà Ông Bà Mục-sư Truyền-Giáo thì cuốn phim ký ức và những kỷ-niệm tự-nhiên quây lại trong tâm-trí chúng tôi.

Chúng tôi nhớ ngay ngày mua được Trụ sở này và sau hơn mười một năm sống ở đây học tiếng, dịch Kinh-thánh, soạn sách, mở trường Kinh-thánh, phục-vụ Chúa giữa đồng-bào Jorai và Bahnar

CỦA CHÚA

PLEI - KU



Phụ-nữ Jorai chuẩn-bị vào nhà thờ, Nô-ên 1968

cho đến ngày được Chúa đưa qua Đôn-Dương truyền-giáo cho người Chru năm 1952.

Ông Bà Mục-sư Truyền-Giáo Trương-văn-Sáng và quý quyến đã tiếp rước chúng tôi rất thân thiện. Ông Bà cho chúng tôi biết qua chương-trình hầu việc Chúa trong những ngày Lễ kỷ-niệm Cứu Chúa giáng-sanh. Ông Bà đưa chúng tôi đi thăm Bệnh-viện cùi và Chẩn-Y viện Tin-Lành mà Ông giữ chức Giám-đốc. Đứng nhìn các bệnh nhân cùi chúng tôi chỉ biết thăm nguyện cầu xin Đức Chúa Trời tỏ quyền năng cứu chữa và ban phước cho họ cũng như xin Ngài thêm ơn sức cho Ban Giám-đốc lâu nay đã hi-sinh, tận tụy săn sóc, cứu giúp những người xấu số ấy!

Tại Chẩn-Y viện Tin-Lành, chúng tôi thấy khá đông bệnh nhân nội và ngoại trú được chữa bệnh rất chu-đáo và đầy tình thương của Cứu - Chúa. Ông Bà Truyền-đạo Tuyên - úy Nguyễn-văn-Nghi đang lo truyền-đạo cho họ.

Lòng chúng tôi rất cảm động khi nhóm

chung với Hội-thánh Jorai.

Nhà thờ đẹp-đẽ, rộng rãi được xây cất trên một khu đất cao ráo; số Tín-đồ đến họp rất đông, chỉ riêng các Thiếu-nhi đã lên tới 600 em.

Chúng tôi rất cảm động khi nghe một số anh em Tín-hữu Thượng làm chứng lại riêng với chúng tôi về đức tin họ và thể nào Chúa đã dùng Ông Bà Mục-sư Truyền-Giáo Sáng ở đây trong những năm qua để gây dựng công-việc Chúa.

Trước giờ nhóm hay sau có một vài Công-chức Tín-hữu hỏi chúng tôi :

— “ Ông Bà Tín còn nhớ tôi không ? ”

— « Tôi xin thú thật là không. »

— Khi Ông Bà ở đây, tôi là một học trò Trường Tiểu-học, gần Nhà Thờ và Ông Bà thường vào làm chứng và dạy đạo đó. Nay tôi đã tin Chúa rồi.

— Nay Thầy làm gì ?

— Tôi làm Phó Quận Trưởng,

— v. v...

Lòng chúng tôi cũng rất vui mừng gặp lại một số Truyền-đạo ở vùng này nhưt

(Xem tiếp trang 20)



THÁNH-KINH đại-cương

Mục-sư QUOC FOC WO biên-dịch

LIX. — ĐẠI-CƯƠNG SÁCH GIA-CƠ

Câu chìa khóa : 1 : 22, 2 : 26

Lời chìa khóa : Đức-tin với hành-vi

Yếu chỉ : Đức-tin tỏ rõ trên hành-vi.

Trứ giả sách này

1— Trứ-giả của sách này là Gia-cơ, em trai của Chúa Jê-sus, chẳng có gì đáng nghi cả. Tại Tân-ước, có ba người mang tên là Gia-cơ: Một, là con ông Xê-bê-đê. Hai, là con của A-phê. Ba, là Gia-cơ công-nghĩa, tức em của Chúa Jê-sus, trứ-giả của sách này.

2— Khi Chúa Jê-sus công-tác trong thế-gian, người từng phản-đối Chúa. Sau khi Ngài sống lại, từng hiển hiện cùng người, người bèn hối-cải qui chánh (I Cô 15:7). Thế rồi người chú-trọng việc cầu-nguyện, từng làm giám mục Hội-thánh tại Giê-ru-sa-lem (Còng 15: 13-21; Ga 2:9) năm 62 S.C, người bị người Do-thái giết chết.

Thẻ-tài sách này

1— Trứ-giả với người nhận thư đều là tin-đồ Do-thái, vậy thẻ thức và tinh-thần trong thư tự-nhiên là tỏ ra có sắc-thái của người Do-thái.

2— Thẻ-thức của sách này có liên-quan với cá-tính của trứ-giả.

Người là bậc nghiêm-cẩn, rất giống các tiên-tri Cựu-ước; văn-bút của người đơn giản mà cứng cáp, sở trường ẩn-dụ (1 : 6, 10, 17, 18, 21, 23 ; 5 : 5).

Thời-gian viết sách này

Chứng-cớ nội-bộ là các bậc có uy-quyền càng ngày càng đồng ý rằng sách này được viết ra sớm hơn các sách trong Tân-ước, nghĩa là vào khoảng từ 45 đến 53 năm sau Chúa. Điểm này rất là quan-trọng vì có nhiều người đã tưởng rằng Gia-cơ viết sách này là để bài-bác kiến-giải của Phao-lô đã tỏ ra lẽ xưng nghĩa bởi đức-tin trong sách La-mã. Kỳ thực sách này đã viết trước sách La-mã những mấy năm.

Mục-dịch sách này

1— Do nơi tin-đồ Do-thái đương ở vào tình-trạng bị thử-rèn nặng, Gia-cơ viết thư này để an-ủi và cổ-lệ họ.

2— Trong Hội-thánh ban-sơ của tin-đồ Do-thái có sự nhiễu-loạn

nên Gia-cơ viết thư này để *sửa ngay* và nâng-dỡ họ.

3— Đã có một thời-gian, người ta xu-hướng về chỗ đem đức-tin phân rẽ với công-việc (hành-vi). Ông Martin Luther thường xưng sách này là «thư tin rơm rạ», nói thế có lẽ là lấy nghĩa câu «cỏ khô rơm rạ» trong I Cô 3:12, người tưởng rằng sách này không có giá-trị thật của Tin-lành. Lúc đầu, người đã phán đoán quá vội, nhất thời không thể làm cho nó hiệp-hòa với giáo-lý của Phao-lô, song mấy năm về sau khán pháp của người đã khác. Thì ra sách Gia-cơ thật là sách bổ-túc cho thư-tin của Phao-lô: Chứng cớ ta được xưng nghĩa bởi đức-tin, là do hành-vi (công việc) của ta mà xem thấy.

Nội-dung sách này

1— Trong sách này ít có giáo-lý; phần nhiều là luận về mặt thực-dụng với đạo-đức. Gia-cơ là người rất đời thực-dụng, người nói làm sao thì sinh sống làm vậy, đây là một sách luận về nếp sống nên thánh.

2— Câu chìa khóa là ở 2:26. Trên thực-tế, đây là một bài giảng về đức-tin, luận về tính chất với hành-vi của tin-nguỡng. Cả sách giống như sách Châm-ngôn không có trật-tự, song xem cho kỹ thì thứ tự lắm.

Sự chia phần sách này

I. Lời chào thăm 1:1.

1— Chú ý chỗ khiêm-ti của trứ-giả: Không nói đến sự quan-hệ giữa mình với Chúa Jê-sus.

2— Chỉ hai lần đề-cập Chúa Jê-sus thôi, mà lần nào cũng tỏ lòng cung-kính lắm. Ấy là chỗ đáng cho chúng ta chú ý, vì thói thường hễ quen lắm thì có ý xem khinh.

II. Đức-tin được tỏ rõ bởi chịu nỗi thử-thách 1:2-12.

1— Chịu được thử-thách là cơ-hội vinh-quang để chứng-tỏ đức-tin, câu 2-4.

2— Khi bị oan-ức và sỉ-nhục, hãy xin Đức Chúa Trời ban cho khôn-ngoa. Trong cơn thử-thách, làm lung phải thông-minh, câu 5-11.

3— Không tránh thử-thách, lại thắng hơn nó thì có phước, câu 12.

4— Sự cảm-dỗ ác chẳng đến từ Đức Chúa Trời, câu 13-18.

5— Trong cơn thử-thách nên nói năng chậm chậm, câu 19-21.

III. Đức-tin được tỏ rõ bởi hành-vi. 1:22-2:

1— Chớ lừa dối Đức Chúa Trời hoặc mình, hay đức-tin, 1:22-26.

2— Đãi người ta theo bề ngoài chẳng những là thiếu đức lại cũng là phạm tội nữa, 2:1-13.

3— Từ 2:14-26 là phần trung-tâm cho cả sách tỏ ra rằng đức-tin thật và hoạt-bát thường bởi trái (kết-quả) nó mà nhìn biết được.

IV. Đức-tin được tỏ rõ bởi lời nói, 3:

1— Bởi sách này, chúng ta thấy rõ tin-đồ Do-thái thời đó ăn nói thô-lỗ, cãi-lầy, phân-tranh và láo-xược, không nghĩ cho chín đã nói.

2— Tại đây chỉ rõ rằng chứng-cớ của lãnh-vực xưng nghĩa của chúng ta, có thể do lời nói của chúng ta mà biết được. Cách ăn nói của chúng ta được tỏ ra chúng ta là người thế nào và thuộc về đâu.

V. Đức-tin được tỏ rõ bởi nếp sống bất phạm-tục, 4:

1— Lòng của thế tục đối với những sự vật thuộc-linh có giá-trị thế nào, không thể thấy, không thể

nghe, cũng không để ý về ý - chỉ của Đức Chúa Trời.

2— Sự chứng tỏ ta không phạm-tục chứng rằng chúng ta đã ở trong hàng ngũ được xưng nghĩa, và có đức-tin thật trong Christ Jêsus.

3— Chú ý, nếu muốn chống trả ma quỷ thì trước hết phải thuận-phục Đức Chúa Trời.

VI. Đức-tin được tỏ rõ bởi nín chịu đau-khổ, 5:1-12.

1— Giữa tín - đồ Do - thái, hiển nhiên có nhiều người hèn-mọn bị người giàu có áp-bức bóc lột.

2— Vì tín - ngưỡng Đấng Christ và sự Ngài tái-lâm, chúng ta chịu

đựng đau - khổ do kẻ ác, ấy cũng là điều không thể tránh được.

3— Điều ấy vẫn còn thích dụng đến ngày nay.

VII. Đức-tin được tỏ rõ bởi sự tin-cậy với sự cầu-nguyện hữu-hiệu 5:13-20.

1— Theo lời khẩu truyền, ông Gia-cơ vì cầu - nguyện không thôi, nên hai đầu gối người cứng rắn như đầu gối lạc đà.

2— Người thực-hành thế nào thì truyền giảng thế ấy.

3— Chú ý, sách này kết thúc cách gấp rút lắm, không có lời cáo biệt, nếu còn phát huy nữa thì ngữ-ký càng căng-thẳng càng khó kết-thúc.

Thăm Hội-thánh PLEIKU (tiếp theo)

là Y Brao, chủ-tọa Hội-thánh tại Thị-xã Pleiku. Y Brao, cũng như anh là Y Ghao và Y Hồ là con nuôi chúng tôi, từng sống chung với chúng tôi trong nhà như con cái chúng tôi, nói tiếng Việt-nam với giọng Huế.

Chúng tôi cũng được Ông Bà Mục-sư Truyền-Giáo đưa đi thăm một số Tín-hữu sốt-sắng hoặc yếu-đuối khác và cũng gặp Y Lik, một Truyền-đạo đã học lời Chúa khá lâu nay đã lìa bỏ chức-vụ vì ham-mê thế-gian.

Ngoài ra sự thông-công với các Tôi-tớ, Con-cái Chúa trong Hội - thánh Thượng chúng tôi cũng có dịp gặp và thông công rất vui-vẻ đầy ơn phước với quý Tôi - tớ và Con - cái Chúa trong Hội-thánh Việt-nam ở Pleiku và ở các Chi-Hội di cư.

Thật là một ơn phước lớn lao cho chúng tôi, nhất là vợ tôi sau mười tám năm mới trở lại nơi đã có dịp hầu việc Chúa, sau Ban-mê-Thuật và Cheo-Reo.

Một lần nữa chúng tôi dâng lên những

lời ngợi-khen cảm-tạ Đức Chúa Trời Ba Ngôi về ơn thương xót và quyền-năng của Ngài đã đại dụng tất cả quý Tôi-tớ Con-cái Chúa ở vùng này để gây dựng nhà Chúa giữa Kinh và Thượng. Chúng tôi cũng như đây, chân thành tỏ lời cảm ơn Ông Bà Mục-sư Truyền-Giáo Trương-văn-Sáng, quý quyến, các vị Mục - sư Truyền-Giáo Hội-thánh Thượng đã tiếp-đãi chúng tôi rất thân thiết trong những ngày viếng Pleiku.

Chúng tôi cũng rất cảm kích về lòng thương yêu của tất cả quý Tôi-tớ và Con-cái Chúa trong các Hội-thánh Việt-nam đã tiếp đãi chúng tôi trong những ngày gặp-gỡ ở đây.

Chúng tôi xin Hội - thánh Chung cầu nguyện thêm, hầu Chúa kêu gọi và đẩy lên nhiều Tay gặt-hái và Đánh lưới người cho Chúa ở vùng này, hầu đem lại nhiều kết quả quy vinh danh Chúa. Đó là điều cần ở khu vực này...

Mục-sư và Bà PHẠM-XUÂN-TÍN

Hộp thư 73

Nha-Trang

THÀNH KINH N.S.

TÔI ĐƯỢC PHƯỚC

● Mục-sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

Il chức-vụ, tôi đã được đặc-ân dự 4 Hội-đồng thường-niên của 4 Địa-hạt tại Dalat, Saigon, Tam-kỳ và Phan-rang. Những người chỉ dự một Hội-đồng cũng đã làm chứng rằng họ được phước nhiều lắm, huống chi tôi dự bốn Hội-đồng, nên tôi đã được phước 4 lần nhiều hơn. Vì mỗi Hội-đồng đều có một đặc-sắc với những ơn-phước mới-lạ không tả xiết. Tôi viết bài này để cảm-tạ và ca-tụng Chúa chúng ta là Jêsus-Christ.

Hội-đồng tại Đalat ngày 26 đến 28-1-69. Tôi đã thấy nhiều hơn về sự lạ-lùng trong luật-pháp của Chúa qua lời giải-luận của các đầy-tớ Ngài. Hội-đồng này đã biểu-quyết chia Địa-hạt Thượng-du ra làm 2 Địa-hạt: Trung Thượng-hạt và Nam Thượng-hạt để đánh dấu bước tiến của Hội-thánh. Ngay sau đó, 2 Hội-đồng đã bầu 2 Ban Trị-sự lâm-thời của 2 Địa-hạt. Cả Hội-đồng đều rất vui-mừng tạ ơn Chúa, vì dầu chiến-tranh cứ tiếp-diễn, thì Hội-thánh của Đức Chúa Trời hằng sống cũng cứ tồn-tại và tiến-bộ không ngừng trong mọi phương-diện.

Hội-đồng tại Saigon ngày 5, 6-3-69. Ngoài ra sứ-diệp của Chúa, tôi còn được nghe thuyết-trình và thảo-luận các đề-nghị với một tinh-thần thông-cảm, xây-dựng, thương-yêu. Vì vậy kết-quả cũng đã đưa Hội-đồng này đến một Hội-đồng

lich-sử như Hội-đồng Thượng-hạt tại Đalat. Từ mấy năm qua, Địa-hạt Nam-phần đã nêu ra vấn-đề chia Hạt, vì đã có hơn 100 chi-hội. Nhưng ai nấy thấy rằng các Địa-hạt khác dễ chia ra hơn Địa-hạt này, như 2 thành-phố Đà-nẵng với Nhatrang là tương đương, Ban-mê-thuột với Đalat cũng vậy, còn Sài-gòn với Cần-thơ hoặc Vinh-long rất chênh-lệch, vì một bên là Thủ-đô, còn một bên là tỉnh-ly. Tuy-nhiên, khi được Thánh-linh cảm-động, Hội-đồng không còn lấy đó làm quan-trọng nên đã biểu-quyết chia Địa-hạt ra làm 2: Đông Nam-hạt và Tây Nam-hạt, rồi bầu ngay 2 Ban Trị-sự lâm-thời cho 2 Địa-hạt để công-việc của Chúa sẽ được tiến-bộ mau hơn. Ai nấy ra về với tấm lòng đầy vui-mừng và tin-tưởng rằng Chúa sẽ làm việc lớn của Ngài trong Hội-thánh và qua Hội-thánh.

Hội-đồng tại Tam-kỳ ngày 9, 10-3-69. Chúa có dùng Mục-sư Sahu giải-luận một cách sâu-nhiệm và linh-động về tình-thương vô-đối và quyền-năng phục-sinh của Ngài cũng như sự hoàn-toàn đầu-phục Ngài là bí-quyết của một đời sống đặc-thắng, thánh-khiết, vinh-hiễn. Tôi còn được nghe những lời làm chứng về ơn-phước dồi-dào và công-tác vĩ-dại mà Chúa có thi-thố trong Hội-thánh Ngài khắp đó đây, nhất là chương-trình mở-mang các Chi-hội. Hiện nay tại thị-xã Đà-nẵng có những Chi-hội như Đà-nẵng, Hải-châu, An-hải, Tiên-sa, Tân-an; ngoại-ô có Hòa-mỹ, Hòa-khánh. Mỗi Chi-hội đều hăng-say trong việc rao-giảng Tin-lành để mở thêm Hội-nhánh. Hội-chánh sẵn-sàng chia-sớt một số tín-đồ để làm rường-cột cho Hội-nhánh. Có Hội-nhánh mới vừa được tách ra khỏi Hội-chánh đã quyết-định xin tự-trị, tự-lập để Hội-chánh có thể rảnh tay lo mở mang Hội-nhánh khác. Việc đó làm cho tôi nhớ lời của Emil Brunner: « Hội-thánh tồn-tại nhờ

truyền-giáo, cũng như lửa tồn-tại nhờ cháy lên. »

Hội-đồng tại Phan-rang ngày 15 đến 17-3-69. Chúa có dùng các đầy-tớ Ngài là Mục-sư Giáo-sư Lê-hoàng-Phu, Mục-sư Tri-sư Lê-văn-Thái ban phát Lời của Ngài cách đầy linh-lực khiến cho Hội-đồng được phước lớn-lao. Ngoài ra Chúa còn dùng Mục-sư Giáo-sư Vũ-văn-Cư và Mục-sư Giáo-sư Phạm-xuân-Tin giảng cho đồng-bào tại Trung-tâm Định-cư và Trung-Tâm Cải-buấn, kết-quả có hơn 20 người tin-nhận Chúa. Lời làm chứng của cá-nhân cũng như của cơ-quan về ân-diễn và quyền-năng của Chúa đã khích-lệ tôi rất nhiều. Như Hội-thánh Phan-rang sau khi đã mở xong Hội-nhánh Tháp Chàm mà lễ khánh-thành nhà thờ đã cử-hành cách trọng-thể hồi chiều 17-3-69, thì lại bắt tay mở ngay một Hội-nhánh khác tại Văn-Sơn, Hội-thánh Ba Ngôi dầu còn non-thơ cũng đã và đang lo mở Hội-nhánh tại Mỹ-ca thuộc vùng Cam-ranh. Hội-thánh

Vinh-phước mở Lương-sơn, và Hội-thánh Nhatrang mở Phước-hải. Đặc-biệt là Hội-đồng này đã lạc-quyên cho quỹ Truyền-đạo Sâu-rộng một số tiền là 22.838 \$.

Vì thời-cuộc, các Địa-hạt đều bị gián-đoạn một năm (1968), không họp được Hội-đồng thường-niên, nên năm này tại các Hội-đồng đều có đông người về họp. Dầu chỉ gián-đoạn một năm, song ai nấy cảm thấy nhớ-nhung như thiếu-thốn, khát-khao một điều gì trong tâm-hồn mình. Vì vậy mà ai nấy đã được thỏa-mãn, như Kinh-thánh đã nói: «Ngài làm cho lòng khao-khát được thỏa-thích, khiến hồn đói được đầy-dẫy vật tốt» (Thi-thiên 107:9).

Dầu trước ngày khai-mạc, tại các địa-điểm mà các Hội-đồng sắp họp đều bị ngấm-dọa, nhưng suốt các ngày họp của các Hội-đồng đều được cơ-quan an-ninh của Đức Chúa Trời bảo-vệ.

Tôi rất lấy làm sung-sướng mà dâng lên lời cảm-tạ và ca-tụng Chúa của chúng ta.

Mục-sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

Công việc của Đức Thánh Linh (TIẾP THEO)

thấy không phải chỉ riêng trong những lời của Phi-e-rơ về Đấng Christ mà đã thuyết-phục những người Giu-đa trong ngày lễ Ngũ-Tuần, nhưng chính Đức Thánh-Linh đã đem sự làm chứng về Chúa cho họ, khiến họ thừa nhận Đấng Christ vậy.

E. Ngăn-trở sự bành-trướng xấu-xa:

Điều sau chót của công-việc mà Đức Thánh-Linh thi-hành trên thế-gian, ấy là Ngài «Ngăn-trở sự bành-trướng xấu-xa của Antichrist». Thánh Phao-lô đã nói về Antichrist như sau «Anh em há không nhớ khi tôi còn ở với anh em thì đã nói về những sự đó sao? Hiện nay anh em rõ điều ngăn-trở nó, hầu cho nó chỉ hiện ra đúng kỳ nó thôi. Vì đã có sự mầu-nhiệm của điều bội-ngịch đương hành-động rồi, song Đấng còn ngăn-trở cần phải cất đi.

Bấy giờ kẻ nghịch cùng luật-pháp kia sẽ hiện ra...» (II Têsalônica 2:5-8). Căn-cứ vào câu này, chúng ta sẽ hỏi rằng: Ai là Đấng đang ngăn-trở «kẻ nghịch cùng luật-pháp» hiện ra? — Chỉ có Thánh-Linh mà thôi. Như thế, Đức Thánh-Linh là Đấng làm ngăn-trở Antichrist hiện ra trong thế-gian ngày hôm nay. Ngài chỉ cho chúng hiện ra đúng kỳ mà thôi. Phao-lô cho biết rằng «Sự mầu-nhiệm đương hành-động rồi», có nghĩa là Antichrist đã hiện ra, nhưng bị một quyền-lực hạn-chế, không cho hiện ra cách hoàn-toàn cho đến khi «đúng kỳ». Đức Thánh-Linh đang ngăn-trở sự bành-trướng của những nỗi xấu-xa trên thế-giới này. Đó chính là một công-việc quan-trọng để giữ-gìn mọi sự tốt đẹp cho thế-gian vậy. (Còn nữa)



Tiếng nói thanh-niên

gồm các bài :

- * TUỔI TRẺ TIẾN LÊN.
- * TRẦN GIẶC LÒNG.
- * HỘT MUỐI TRONG ĐỒNG BỘT
- * U-UẤT (Thơ)

TUỔI TRẺ TIẾN LÊN

• Tùy bút của T.Đ. ĐẶNG-ĐĂNG-KHOA

cậu ý thức đến những khó khăn trong cuộc tương giao nhân loại. Thường ngày G. Marcel là hiện thân của những tâm hồn sớm thiếu tình thương đang khao khát lẽ sống giữa mọi người... Linh hồn mòn mỏi! Nhưng thời đại ngày nay, thời đại chạy đua theo đà vẩn minh, theo nếp sống « hiện sinh » ai là người biết thông cảm đề vơi đi những nỗi khổ đau của đồng loại và giải cứu những linh hồn sắp bị đưa đến sự chết và sự hành phạt đời đời?

Bạn — người tuổi trẻ, những thanh niên Tin lành, mặc dầu anh, tôi đều là những nạn nhân của chiến-tranh, chúng ta có thể đồng thời đi gieo rất tình thương của Chúa; đem ơn cứu rỗi đến cho mọi lớp người, cho những linh hồn khắc-khoải sắp bước vào ngưỡng cửa của sự hư mất đời đời, chẳng có chút niềm tin ở ngày mai! Bạn nghĩ thế nào? Chúng ta cứ để mặc cho họ chết mất, hay là chúng ta tiến lên lấy lòng vị tha để sống cho Chúa và phục-sự đồng-loại?

Chúng ta hãy cầu xin Chúa cho chúng ta trở nên dụng cụ bình an, để chúng ta đem yêu thương vào nơi oán-thù, đem thứ-tha vào nơi lừng-nhục, đem an-hòa vào nơi tranh-chấp, đem ánh-sáng vào chốn tối-tăm, đem an-ủi đến chốn u-sầu.

Xin Chúa dạy chúng ta biết tìm an-ủi người hơn là được người an-ủi, tìm biết người hơn được người hiểu biết, tìm yêu mến người hơn được người yêu mến, tìm tha thứ người hơn được người tha thứ.

THỜI đại khoa học... Thế giới chiến tranh... Giết chóc...Tù đầy... Chia ly... Tất cả đã làm đảo điên tâm hồn tuổi trẻ — nhìn qua ngó lại người tuổi trẻ thấy gì quanh mình? Phải chăng một chân trời đen tối... những viễn ảnh tương lai mù mịt, bi quan đã ám ảnh tuổi Xuân — Sống là còn, chết là thoát khỏi mọi đau đớn cực phiền. Đó có phải là cái nhìn của người trẻ tuổi chúng ta không? Ngày nay hơn bao giờ hết có những đời sống, lúc nào cũng cảm thấy cô-đơn giữa Thế Giới! Câu chuyện của G. Marcel phải là câu chuyện của chúng ta, mồ côi mẹ từ lúc lên 4, G. Marcel đã thiếu hẳn một tình-yêu âu yếm của những ngày thơ ấu êm đềm — cậu phải sống đau đớn cô quạnh về tinh thần bên một người cha duy lý và bên cạnh một bà di ghẻ khắc khe — Thêm vào đó những quan niệm về những sự bất đồng giữa những phần tử trong gia đình... khiến cho

Bạn — người tuổi trẻ chúng ta hãy lẫn mình vào cuộc sống để cứu vớt những sanh linh đang sống trong một thế giới rạn vỡ như một chiếc đồng hồ đứt lò so! bề ngoài không có chi thay đổi, mọi sự đều nguyên vị-trí, nhưng đưa lên tai nghe thì không có tiếng động gì hết! Bạn có cảm thấy như thế không?

Bạn và tôi, chúng ta phải là người tiên phong giới thiệu Đấng Cứu-Thế cho mọi người ở hết thảy các nơi đầu cùng đất để họ có thể nhìn Ngài và được cứu.

Chúng ta không thể xem mình như nhà thi-sĩ O. W. Brochert: Tôi là thế hệ không tình thương nối kết, không chút sâu xa, chiều sâu của tôi là vực thẳm, tôi là thế hệ không hạnh phúc, không gia đình, không biết lời chào tạm biệt, mặt trời của tôi nhỏ hẹp, tình yêu của tôi man rợ, tuổi trẻ

của tôi cần cỗi, tôi là thế hệ không biên giới, không cương tỏa, cũng không có sự che chở nâng đỡ của kẻ khác.

Không, dầu tôi không có gì hết, không có gì cả, nhưng có Chúa thì đủ rồi, bạn có đồng ý như thế không?

Bạn! Chúa đang chờ chúng ta những người trẻ, chờ những tâm hồn hăng say đầy đầy Đức Thánh Linh, biết đem dâng tất cả mọi khả năng cho Ngài, bước lên đường đi vào đồng ruộng đã vàng sẵn cho mùa gặt.

Hãy tiến lên đi bạn, vì nhân loại đang quần-quai mong mỏi chờ đón chúng ta. Ước ao bạn và tôi điều nói như tiên tri Ê-sai:

Có tôi đây, xin Chúa sai tôi.

TĐ Đặng-Đặng-Khoa

HỘT MUỐI TRONG ĐỒNG BỘT

Người tín-đồ cô-đơn của Đấng Christ đã được ban cho một lời hứa lớn-lao: «Người là một hột muối». Lời hứa này không được ban cho cả một đồng bột mà người ta nhồi để làm bánh — trừ phi khi nó đã được trộn muối rồi. Người tín-đồ với tư-cách là một hột muối, chẳng những chỉ được lời hứa, mà cũng là kẻ mang theo mình lời hứa ấy. Đó là trách-nhiệm của người tín-đồ. Nếu người muốn hưởng được lời hứa ấy và hoàn-tất nhiệm-vụ của mình, thì lẽ dĩ-nhiên người tín-đồ phải ra khỏi chiếc hầm chứa muối.

Được nằm trong hầm chứa muối thì thật là thoải-mái, dễ chịu. Ở đó, toàn là những người tốt. Ai nấy đều vui-vẻ, thông-cảm nhau. Đó là lý-do thường khiến cho người tín-đồ cảm thấy rất khó bước ra để hòa mình vào đồng bột. Trái lại, họ muốn để cho thế-gian cứ từ-từ đi vào chỗ băng-hoại của nó, còn họ thì tự an-ủi rằng dầu sao thì nó cũng bị hư-mất rồi. Họ sợ mình sẽ bị các con-cái của thế-gian truyền-nhiễm những căn bệnh độc-hại. Họ sợ mình bị chính-trị làm nhơ-nhớp; họ sợ cuộc sống nội-tâm của mình sẽ bị rửa-sả? Nhưng lẽ dĩ-nhiên, hành-động ngược lại mới là chân-lý. Người nào cứ ở mãi trong hầm chứa muối thì một ngày kia sẽ mất đi vị mặn của mình, chớ không phải là những người bằng lòng bước ra, hòa mình vào đồng bột.

HELMUT THIELICKE

trong « Cuộc đời lại bắt đầu »
(Fortress Press-1963)



* Bài của PHẠM-LỄ
Cần-đước

UỖY - BAN Tham - mưu hành - quân được triệu - tập tức - tức trong tư-dinh của một viên-tướng tài-ba son trẻ. Thoạt nhìn, ai cũng có cảm-tình ngay và đầy tin-tưởng. Trên gương mặt rắn-rỏi, cương-ngạnh, như ẩn-chứa một mưu-định gì sâu-sắc, được phủ lên bằng lớp tóc mây đen huyền, nặng trĩu của con người hàng vương-giả thời xa-xưa. Những kế-hoạch Tổng-phản-công có hiệu-năng nhưt, được khai - thác triệt - để, từ các bộ óc thông-minh xuất-chúng của các Sĩ - quan điều-nghiên sẵn-sàng tung ra...

Trông đầu người gật-gật, thể - hiện sự đồng-ý, A-HI-TÔ-PHE chiến-lược gia đại tài an dạn với thảo-kế của mình, thao-thao bất-tuyệt:

— Tâu Vương-tử — chính Áp-sa-lôm — xin cho tôi chọn một Sư-đoàn nội đêm nay, tôi sẽ kéo ra đồng, đuổi theo Đa-vít. Tôi sẽ xông vào trong lúc người mệt-mỏi ngã lòng và làm cho người kinh-khiếp, quân binh chạy, tôi sẽ giết một mình vua.

Như vậy tôi sẽ dẫn dân-sự trở về cùng Vương-tử. Chính Đa-vít là cái gai nhọn trên bước mưu-đồ nghiệm-đế của Ngài, cũng bởi cái chết của người mà lòng dân được bình-yên...

—Ồ! Chí-lý. Lời đồn về người hản không ngoa.

Làm sao vị Vương-tử kia không hài lòng! A-hi-tô-phe là một bạn-hữu thân-tín nhất nhì của Vua, đã từng dâng mưu hiến kế, trăm lần như một, đều thành-tựu. Các nhân-vật cao-cấp trong bàn mật-nghị thầm khen-phục. Bỗng dưng, chàng vương-tử như nhớ ra điều gì cất tiếng:

— Hãy vờ Hu-sai đến. Ta cũng cần nghe kế-hoạch của người nữa.

Thoáng chút bất-bình trên gương mặt vị chiến-lược gia vừa thiết kế. Vả, Hu-sai và A-hi-tô-phe là hai mưu-sĩ, mà người đương-thời phải kính-phục, từ bỏ hàng ngũ Đa-vít ra đi...

Lệnh hỏa-tốc tối-mật ban đi. Tận dụng phương-tiện nhanh chóng nhưt, Hu-sai không dám trễ nải dẹp cả việc riêng tư, về tư-dinh Thủ-lãnh gấp.

Sau khi nghe mục-đích của buổi họp, và các điều đã thảo-luận, không bỏ phí thì giờ, Hu-sai vào ngay đề:

— Tâu Vương-tử, lần này mưu của A-hi-tô-phe không được tốt. Vì ai cũng biết Đa-vít Đại-đế có tài chiến trận từ nhỏ chí lớn, đầy khôn-ngoaan mưu-lược, hành-tung xuất-quỉ nhập-thần, rất là anh-hùng. Người và các thuộc-hạ là những dũng-sĩ, nóng giận không khác nào gấu cái trên rừng bị người ta bắt con nó. Đêm nay, người không hản ở chung với quân mình. Biết đâu chỉ là dương đông kích tây? Rủi ngay đợt đầu, chúng ta bại, lòng dân ly-tán, ai còn can-đảm nữa khi hay tin phe của Vương-tử thất trận, đầu lòng người có vững như bàn thạch cũng lay động. Theo tôi, như vậy: « Thu-phục nhân-tâm, từ Đan cho đến Bê - e - sê - ba

hiệp lại theo Ngài, sẽ đông như cát bờ biển. Chính vương-tử thân-chinh điều-động. Cho các toán thám-sát hoạt-động để biết chắc-chắn ở địa-vực nào, rồi dùng quân bao vây chia-cắt. Khi hiểu rõ nơi ẩn-náu của vua cha, với rừng dân lính biển vây tròn, Người không thể thoát, ta sẽ làm cỏ cả thầy. Tin chắc rằng vương-tử sẽ nên nghiệp-đế, tôi không ngần-ngại cùng A-hi-tô-phe trở về phục-sự Ngài như ngày nay.

Nét vui-tươi hiện rõ trên gương mặt Vị Vương-tử trẻ tuổi. Một người có vóc-dáng đẹp toàn-vẹn, nhan-sắc tuyệt trần, nổi tiếng, đám thần-dân không ai sánh kịp, bấy lâu nay nuôi cao-vọng tề-trị dân của Lời-hứa, đứng dậy đồng-dục tuyên-bố:

— Mưu của Hu-sai tuy đơn-sơ, nhưng hay hơn của A-hi-tô-phe. Sao, các khanh có ý kiến gì thêm không?

— Không.

— Nếu không, thì đúng ngày N. ta sẽ xuất quân dưới sự lãnh-đạo của ta. Quyền Tổng-tư-lệnh sẽ về A-ma-sa, để thế cho Giô-áp, là con chó chết kia đã từ bỏ ta. Giờ ta truyền bãi trào. Hẹn ngày chiến-thắng.

... Rồi tư-dinh, A-hi-tô-phe quày-quả trở về nhà với cõi lòng tan-nát. Sắp-đặt việc nhà xong đâu đó, chàng ra đi... «Ta đã bỏ hàng-ngũ cha người về với người, đề rồi ngày nay, người đối với ta vậy sao? Không tin ta nữa à? Thôi thế là hết? Ngao-ngán thay tình đời. Những lời ta nói xưa kia, kể như sấm-truyền, ngày nay còn ai tin?... Rồi đây, hỡi Áp-sa-lôm vương-tử kia, người sẽ thất-bại! Cao-vọng người sẽ theo người. Các mưu-định đến từ người ta, song Đức Chúa Trời sẽ làm cho thất-bại. Đời ta sẽ hết...» Người ta đã tìm thấy thân-xác vị chiến-lược-gia, mưu-sĩ, đang tồn-ten với cặp mắt trợn-trùng, lưỡi le khỏi miệng... bất động... tất cả cứng đờ...

*

Bên này, toàn «Bộ chỉ-huy lưu-vong» hầu như uể-oải, vì cứ trốn và trốn. Chưa lần nào, người ta thấy một đoàn quân như thế! Lòng người chán-ngán hơn, hai nhà mưu-lược đại-tài A-hi-tô-phe và Hu-sai đã sang nguy-quyền. Bao ý chủ-bại hiện ra.

Giữa lúc đó, đồ-biêu tinh-thần xuống thấp, mất quân-bình, thỉnh-linh tin mật-báo phản-gián bay về, cho biết mưu-định đối-phương.

Không làm ngo, cả đoàn quân một phen nữa di-chuyển trốn, dẫu đang đêm hôm sương trời gió núi, bao chướng-ngại-vật thiên-nhiên đầy gian-nguy. Nhưng bất-chấp, rạng-đông là đã xong việc; qua đến lãnh-thò Ma-ha-na-im. Sẵn có cảm-tình với đạo quân ấy, dân địa-phương tiếp-tế đầy đủ vật-thực cần-dùng cho không sót một ai. Đặt bản-doanh xong, Đại-đế kiểm-điểm và đặt kế-hoạch. Đạo quân được chia làm ba, dưới quyền chỉ-huy của các tướng: Giô-áp, A-bi-sai và Y-tai. Cố lấy binh-tinh, trước hàng quân, Người tuyên-bố:

— Ta sẽ đi ra cùng các người.

Một phen nhốn-náo nổi lên giữa dân-quân, nhứt là đoàn quân tinh-nhuệ bách chiến bách thắng:

— Vua chớ đi... Vì Vua bằng vạn chúng tôi, Vua hãy ở hậu-tuyến sẵn-sàng viện binh!

— Ta sẽ làm theo ý các người. Nhưng các bạn ta ơi! Hãy vì ta, dung cho Áp-sa-lôm trai-trẻ kia!

Nén lệ, Người vào tư-dinh cầu-nguyện cùng Cha Từ-Ái của mình. Đoàn quân lên đường thi-hành sứ-mạng!

*

Giờ đã đến. Đạo quân dưới sự thống-lãnh của Vương-tử Áp-sa-lôm đuổi theo; khi hay đối-phương vừa di-chuyển qua mục-tiêu khác: qua sông vào đất Ma-ha-na-im. Hỡi ơi! Diệu-kế tan thành mây khói! Nhưng chắc không! Đa-vít sẽ ăn

trong một thành nào của đất ấy. Mưu A-hi-tô-phe vẫn thành kia mà!...

Đoàn quân thiện-chiến sẵn-sàng, báo-động được ban ra: bình-tĩnh mà chiến-đấu, đội-ngũ kéo ra nghinh-chiến! Rừng Ép-ra-im xao-động. Tiếng la hét inh-ỏi, tiếng binh-khí vang cả góc trời. Máu tuông như mưa trút sau những đường gươm, giáo vung lên. Tiếng «xung-phong» rền trời chuyển đất, kèm theo tiếng ngựa hí, kèn vang. Ai cũng như con hổ mất mồi. Muốn ăn tươi nuốt sống địch-thủ, chỉ biết có mình, mình sống là được, ai chết, ai gục ngã mặc ai... Thế-chiến càng lúc càng ác-liệt. Đoàn quân Y-sơ-ra-ên ô-hợp vỡ mặt. Mạnh ai nấy chạy thoát thân, lúi vào rừng lẩn trốn, bắt kẻ lịnh-lạc.

Ngày thường mưu-định phản-loạn, vị vương-tử rần-rối, đánh-thếp chừng nào, giờ thảm-thương chừng nấy! Thân không còn manh giáp, bọn cận vệ trung thành lớp gục-ngã, lớp cao bay xa chạy. Một mình một ngựa tự cứu thân. Trên lưng la chạy sầy, đầu tóc tung bay. Những sợi cước đen huyền đẹp đẽ kia, được nhành thông xỏ-rể ngưỡng-mộ, treo chàng vương-tử đẹp trai kia giữa khoảng trời đất. Cầu cứu ai đây? Con vật cuối-cùng cũng bỏ chủ nốt. Khờ ta thay! Ngày nay tội ta đã đền. Ta đã gieo gió và giờ đây gặt bão-lốc! Cha ôi, con đã phản cha. Con muốn xoán ngôi Cha. Nhưng Đức Chúa Trời của Cha hại mưu-định con. Tội con đáng chết và muôn đời sẽ nguyên-rủa. Con chết trong tội-lỗi con. Quân binh của cha sẽ kết-liều đời con! Có ai cho Cha biết là vương-tử ngày nay chết như kẻ tầm-thường, như con ruồi làm hư hủ dầu không Cha? Các Vương-tử còn lại sẽ trù-mặt vì con...

— Xin tâu tôi có thấy Áp-sa-lôm bị treo trên cây thông!

— Đâu? Sao người không giết hắn!

— Dạ...

— Thôi ta không ở đây nghe người, đồ hèn nhát...

Giô-Áp hăng máu, nghe thuộc-hạ trình lại, vội-vã tìm đối-thủ, sau khi cho hắn trận mắng thậm tệ nhứt, vì hắn còn nhớ lời dặn của Đa-vít. Không chút xót-thương cho Trương mà ngày nào đó mình đã phục vụ. Ba cây giáo ghim thẳng vào người vị thủ-lãnh đang dòng đưa, không diễm tựa. Ba tia máu đào bắn vọt. Nào những thế thôi, mười đệ tử Giô-áp nhào vô «ăn có». Xong đời một vương-tử được lòng dân!

Trông chờ tin-tức tiền-phong sốt cả ruột, lòng đau như cắt, như có điều gì không hay xảy ra, bỗng một người chạy lên:

— Tâu Hoàng-Thượng, có tin cấp báo.

— Cho vào!

— Muôn tâu mọi sự bình-an.

— Thế nào, chàng Áp-sa-lôm bình-an chứ?

— Nguyên kẻ nào phản vua, sẽ như vậy!

— Sao?

— Đức Chúa Trời Vua, đã giải-cứ Vua!

Thế cớ lật-ngược, không đúng sở-nguyện. Như tiếng sét ngang tai. Dầu trận-chiến xảy ra giữa cha và con, con cố tìm thế giết cha, Đa-vít suýt chút nữa té sấp, vội-vã lên lầu úp mặt vào cửa nức-nở:

— Ôi! Áp-sa-lôm! Con trai ta, con trai ta! Ước chi cha chết thế cho con! Áp-sa-lôm con trai ta, con trai ta!!!!

Người ngất đi, giữa lúc quân Hoàng-Cung reo vui chiến-thắng.

PHẠM-LỄ

(Cần-Đước)

U - uất

Ngày rộn-ràng cuối năm,
Tôi đến một Thôn nhỏ;
Mang tên Hà xa-xăm.

.
Ghè thăm nhà Ông lão.
Rách nát gần ruộng đồng.
Tóc ngả màu như bông.
Râu dài bay lất-phất.

Con trai đầu một chủ.
Cháu nhỏ hai ba thằng,
Cười nói chạy tung-tăng.
Bên chậu mai rộ nở.

Tiến đến gần bó lão,
Tôi hỏi những chuyện xưa.
Chuyện tiền rồi chuyện gạo..
Đẹp tựa pháo giao-thừa.

Chủ trai luôn vui-vẻ,
Kể chuyện xóm, chuyện làng.
Tay tôi ôm lũ trẻ,
Lòng gọi cảm miên-man

Giã-từ ông lão nọ:
« Xin hẹn ngày đầu niên.
Lại đến chúc mừng cụ,
Chúng ta cùng hàn-huyên »,

Hôm nay Xuân vừa sang,
Tôi lại đi làng Hà;
Bước vào nhà Ông lão.
Lũ cháu đầy khăn tang!

Tâm-thần tôi tê-tái...
Chẳng thấy Ông lão đâu!
Còn chàng trai hôm ấy,
Đền nợ nước đêm rồi!

Lặng người, ngắm ảnh Cụ
Lòng u-uất bao-la:
« Hẹn chi cho bỏ dịp
Cứu cha con Ông già ».

.
Lòng tôi u-uất bao-la,
Huyết kia đòi ở nơi ta lửa-lần.

NGÔ-TẤN-PHI
(Tết Kỷ-Dậu)

Số báo T.K.N.S.

ĐẶC-BIỆT THANH-NIÊN

▲ Tiếp theo số báo này,
Thánh-kinh Nguyệt-san
sẽ ra một số:

ĐẶC-BIỆT THANH - NIÊN

▲ Bài vở đều do Tổng
Đoàn-Trưởng Mục-sư
Dương - Thanh, đảm-
trách, phối-hợp với các
Đoàn Thanh-niên Tin-
lành các Hạt. Kính mời
Quý vị Độc-giả đón xem.

CẢM TẠ

Chúng tôi chân-thành cảm-tạ

Ông Mục-sư Hội-trưởng Hội-thánh Tin-
Lành V.N.

Ông Hội-trưởng Hội Truyền-giáo Phước-
âm liên-hiệp.

Quý Vị Mục-sư Chủ-nhiệm Địa-hạt

Quý Vị Mục-sư, Truyền-đạo, Giáo-sĩ và
các Con-cái Chúa đã phân-tru, phúng-
diếu và đưa linh-cửu của

Bà LÊ - VĂN - THÁI

nhũ danh Công-tôn Nữ Tú-Oanh

hưởng thọ 70 tuổi

qua đời ngày 24-02-1969 và

an-táng tại Nhatrang ngày 28-02-1969

Trong khi tang-quyển bối-rối có gì sơ-
xnất xin quý vị niệm tình tha thứ.

— Mục-sư LÊ-VĂN-THÁI và tang-quyển.

TẠI SAO CẦN CHÚ Ý ĐẾN NHI-ĐỒNG ?

● NGUYỄN-THỊ-BÁY



Mỗi đứa bé sinh ra, chính nó đã mang sẵn các yếu-tố di-truyền của cha mẹ, tổ-tiên. Dầu những di-truyền ấy tốt hay xấu và dù muốn dù không, đứa bé vẫn phải tiếp-nhận lấy.

Trong công việc gây-dựng nhi-đồng, di-truyền là điều chúng ta không thể làm được hay làm được rất ít. Chúng ta không chịu trách-nhiệm về những gì nhận được từ tổ-tiên, nhưng phải chịu trách-nhiệm về những gì mình sẽ truyền lại cho con cháu sau này.

Ngoài yếu-tố di-truyền, đứa trẻ còn chịu ảnh-hưởng sâu-đậm nơi nó sinh-trưởng. Điều này chúng ta có thể làm được. Chúng ta gánh lấy hoàn toàn trách-nhiệm về việc tạo dựng, chọn lựa môi-trường thích-hợp cho đứa trẻ lớn lên. Ba nơi liên-quan đến vấn-đề này là gia - đình, học - đường và hội-thánh.

GIA-ĐÌNH: Quan-trọng hơn cả là gia-đình. Chính nơi này đã tạo nên phần lớn nhất cho cuộc đời đứa trẻ. Ella Frances Lynch đã nói : « Nếu dạy - dỗ nhi-

đồng một cách cần-thận cho tới khi được 7 tuổi, thì 3/4 đời chúng đã được giáo-dục rồi ».

Trong 7 năm đầu của cuộc đời, đứa trẻ học trong môi-trường gia - đình nhiều hơn cả, mà ở đây, cha mẹ là hai vị giáo-sư quan-trọng nhất. Đứa trẻ được hấp-thụ trong một đời sống tình - cảm, tinh - thần và nhất là một tiêu-chuẩn đạo-đức ở chính nơi nó sống, nó ăn và ngủ. Lúc nhỏ, đứa trẻ chỉ gần như rập theo khuôn - khổ đã định sẵn, chỉ được bắt chước; nhưng khi lớn lên, nó mới nhận thức được. Vì có đó, gia-đình cần tập cho con em các thói quen tốt, hướng-dẫn cho chúng có những lý-tưởng cao-đẹp trước khi chúng có thể hiểu-biết đầy-đủ.

Gia-đình chính là nơi duy-nhất mà đứa trẻ có thẩm-quyền được yêu-thương, được thông-cảm, được giáo - dục mà nó không thể nhường cho ai thẩm-quyền này được. Và điều quan-trọng ảnh-hưởng lớn nhất trong sự trưởng-thành của đứa trẻ, ấy là nó phải thấy rằng nó được bảo - đảm về những điểm trên.

Nếu đứa trẻ may-mắn sanh ra trong một gia-đình vui vẻ thuận-hòa, có lối sống kỷ-luật, có cha mẹ biết hợp - tác chặt - chẽ trong việc giáo - dục con cái và nhất là gương-mẫu trong đời sống tin-kính Chúa thì đứa trẻ ấy sẽ được phát-triển một cách dễ-dàng trên nhiều phương-diện.

Trong gia-đình, ảnh-hưởng của bà mẹ sâu-xa nhất. Chính nơi bà mẹ, đứa trẻ dần dần rút lấy vật-liệu để xây-đắp nền tảng luân - lý và đạo - đức cho cuộc đời nó. Thường thường, người mẹ ảnh - hưởng sâu-xa hơn đối với con-cái trong thời-kỳ thơ - ấu và người cha ảnh - hưởng nhiều trong thời-kỳ niên-thiếu của chúng.

HOC-ĐƯỜNG: Chúng ta đều công-nhận rằng trường học là nơi đào-tạo nhi-đồng trên phương - diện tri-thức. Kinh-nghiệm của các nhà giáo-dục đã cho biết rằng tại học-đường trẻ em được phát-triển:

- 80 % về kiến-thức
- 17 % về tính-tình
- 3 % về thuộc-linh

Đôi khi, trẻ em sống với thầy, với bạn tại học đường nhiều hơn đối với cha mẹ, anh chị em trong gia-đình. Do đó, công-cuộc xúc-tiến để có các trường kiểu-mẫu của Hội-thánh Tin - lành rất cần - thiết là đường nào!

HỘI-THÁNH: Chính Chúa Jêsus đã là một nhi-đồng và Ngài đã để lại khuôn-mẫu về sự lớn lên của một thiếu - nhi ở bất cứ thời - đại nào : « Đức Chúa Jêsus khôn-ngoa càng thêm, thân hình càng lớn, càng được đẹp lòng Đức Chúa Trời và người ta » Và nơi để thiếu-nhi được lớn lên theo khuôn-mẫu ấy chính là Hội-thánh. Cả ba sách Tin-lành đều chứng-minh rõ-ràng : « Hãy để con trẻ đến cùng ta, đừng ngăn cấm chúng nó ».

Sở dĩ Chúa Jêsus nói như vậy là vì người lớn đã hiểu lầm rằng Chúa Jêsus

đã không có thì giờ cho con trẻ. Chính vì sự hiểu lầm ấy mà hôm nay Hội-thánh của Đức Chúa Trời phần nhiều chú ý đến người lớn hơn trẻ con, ngay trong việc xây cất nhà thờ, trong chương trình thờ-phượng, trong việc rao giảng thường được coi nặng hơn là giáo-dục. Trường Chúa nhật bị xao-lãng, ban nhi-đồng hầu như bị bỏ quên. Một số hội-thánh trên hoàn-cầu đã công-nhận rằng 2/3 nhi-đồng trong nước được cứu là nhờ trường Chúa-nhật — ấy là nói về các trường Chúa-nhật có tổ-chức.

Chúa Jêsus có kể lại một câu truyện này. Một người kia dọn tiệc lớn mời nhiều người tới ăn mà không ai nhận lời. Người nào cũng tìm cớ thoái - thác đến nỗi chủ tiệc phải sai đầy tớ đi ra đường, ra chợ « gặp ai thì ép mời vào ». Người lớn thì phải mời mọc, trong khi đó, trẻ em luôn luôn nhận lời.

Hơn nữa, nhi-đồng là một thửa đất tốt để gieo hạt giống Tin-lành. Trong thí-dụ về nước trời, Chúa Jêsus có đề-cập đến 4 thứ đất :

- Đất dọc đường : cứng
- Đất đá sỏi : mọc không sâu
- Đất có gai : nghẹt ngòi
- Đất tốt : sanh trái

Thứ đất cuối cùng chính là tấm lòng mềm mại của nhi-đồng. Chính Chúa Jêsus đã nói rằng tấm lòng mềm mại, khiêm nhường là thái-độ duy-nhất để nhận lãnh nước trời.

Nhi-đồng cũng giống như buổi bình minh, là giờ đẹp nhất trong ngày, nhưng lại dễ vụt qua... Vậy chúng ta hãy để mặt trời của sự công bình chiếu vào linh-hồn thiếu nhi trong thời-gian quý nhất ấy, bằng không, dịp tiện tốt sẽ đi mất.

Trong thời-kỳ cải-chánh giáo - hội của Martin Luther, khi Cơ-đốc-giáo hăm dọa quét sạch La-mã giáo ở Âu-châu, thì có ba người là Ignatius, Loyola và Francis Xavier

đã nghĩ ra một chương-trình tập hợp nhi-đồng lại để huấn-luyện hầu lập nên một thể-hệ mới bảo-vệ đạo La-mã. Sự khôn-ngan và cố-găng của họ đã đem lại một thành công mỹ-mãn. La-mã giáo (hay Công-giáo) không bao giờ quên được công việc này, và vì thế, hôm nay họ chú-trọng đến nhi-đồng rất nhiều. Họ gieo ảnh-hưởng đạo lý vào đứa trẻ ngay từ lúc đầu và luôn luôn ghi nhớ lời nói bất hủ của F. Xavier: «Hãy trao cho tôi các nhi-đồng để tôi giáo-dục cho tới khi chúng 7 tuổi, rồi sau đó, tôi sẽ trả lại».

Chúng ta phải huấn-luyện làm sao cho con em mình tốt đẹp hơn — hay ít ra như họ — để sau này chúng ta có thể tiếp tục công cuộc cải chánh của Martin Luther, cũng như chúng ta bây giờ.

Hơn nữa, nhi-đồng còn có cả cuộc đời trong tương-lai để hầu việc Đức Chúa Trời trong khi một người đứng tuổi bắt đầu tiếp-nhận Tin-lành lúc họ chỉ còn đôi chục năm để sống cho Tin-lành.

Moody, một nhà truyền-giáo nổi tiếng, đã kể lại một chuyện khá dí-dỏm và đầy

ý-nghĩa. Một hôm ông đi giảng về, có người hỏi:

— Hôm nay có ai tin Chúa không, ông?

— Ồ, có chứ!

— Máy người?

— Hai người rưỡi, Moody trả lời.

Người hỏi tưởng ông có ý nói hai người lớn và một trẻ con, nhưng Moody trả lời:

— «Hai người rưỡi nghĩa là 2 em nhỏ và một người lớn»

Vậy trách-nhiệm của bậc phụ-huynh đối với Đức Chúa Trời nói chung và đối với con em nói riêng ấy là sắp-xếp gia-đình mình; chú trọng và góp phần vào việc giáo-dục nhi-đồng trong Hội-thánh. ÍT NHẤT CÁC BẬC CHA MẸ CŨNG PHẢI LƯU-TÂM NHIỀU HƠN TRONG NGÀY CHÚA-NHẬT VÀ BAN NHI-ĐỒNG.

Nếu gia-đình, học-đường và Hội-thánh cùng nắm tay nhau để gây dựng trong vấn-đề giáo-dục con em thì, đời sống tình-cảm, tinh-thần, vật chất và thuộc linh của thiếu-nhi sẽ được phát triển quân-bình và dễ-dàng gặp bội.

Saigon, 3, 1969

Hộp thư Đồng Lúa Non

CHỊ NGUYỄN THỊ NGỌC CHÂU: Thơ của chị viết hay lắm! Mong nhận được nhiều sáng tác khác của chị!

EM NGUYỄN VĂN ƠN: Sao mà buồn tẻ tái vậy em? Có gì thì viết thơ cho anh biết để anh chia sẻ nỗi buồn với em. Đã nhận được bài thơ «Đời» của em. Mong em sẽ góp phần nhiều trong mục «Đồng lúa non» của chúng ta.

EM NGUYỄN THỊ THỤY VŨ: Anh không ngờ là em của anh viết văn hay vậy! Văn em viết dí dỏm và lưu loát lắm! Đã nhận được hai bài của em «Chuyện của Thụy» và «Chiều chúa nhật» sẽ đăng dần. Mong em sẽ cộng tác thường xuyên với «Đồng lúa non» À! Còn chuyện em hỏi về chị Rê-mi thì anh trả lời dùm nhé vì chị ấy độ rày «gạo» bài dữ lắm nên «tạm xa» các em rồi! Đúng như em đoán đó chị Rê-mi đẹp và dễ thương lắm!

Anh Ba Lý



CẬU BÉ SA - MU - ÊN

Truyện dài của Anh BA-LÝ

(Tiếp theo)

Từ đó Sa-mu-ên ở tại Si-lô phục-sự Đức Giê-Hô-Va và hầu việc Hê-li, mỗi năm mẹ người may cho một cái áo dài nhỏ. Cậu bé lấy làm vui thích trong những công việc tầm thường tại đền Đức Giê-hô-va tại Si-lô. Hằng ngày cậu quét dọn nhà thờ, chùi bóng cái chậu đồng, cái chân đèn bảy ngọn . . .

Đến những ngày lễ lớn, công việc của cậu thật là bận rộn. Ngoài những công việc thường lệ cậu còn phải phụ những thầy tế-lễ dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va.

...Sa-mu-ên đưa mắt nhìn theo bóng mẹ hiền đang khuất lặn cho tới khi không còn thấy gì nữa. Một nỗi buồn tự nhiên pha lẫn chút sợ hãi khi cậu nghĩ kể từ nay mình phải xa cách người mẹ thân yêu. Bỗng cậu giật mình quay lại vì bàn tay ai đặt trên vai mình. Hê-li, mỉm cười, âu yếm:

“Con đừng buồn nhé! Con hãy coi ta như

cha của con. Ta sẽ hết lòng săn sóc con. Thôi con hãy vào phòng nghỉ đi rồi lát nữa chúng ta sẽ dùng bữa». Sa-mu-ên lúi thủi xách khăn gói đi về phòng mà Hê-li vừa chỉ.

“Này con hãy sắp bánh và thịt để chúng ta dùng bữa chiều nhé. Con nhớ sắp phần cho hai anh con nữa!” Hê-li dặn dò Sa-mu-ên. Cậu bé vâng lời lấy chiếc khăn lau sạch chiếc bàn đá rồi để lên năm ổ bánh cùng với đĩa thịt, một đĩa muối nhỏ. Cậu cũng không quên lấy chiếc bầu da rót sẵn nước lạnh vào các chén đá cho mỗi người.

Trời đã sẩm tối, thức ăn đã dọn sẵn mà hai người vẫn chưa dùng bữa. Họ ngồi như chờ đợi ai. Hê-li thắp một ngọn đèn dầu mang vào phòng. Trong lúc hai người đang ngồi yên lặng thì bỗng họ nghe tiếng chân chạy thành-thịch. Rồi bóng hai người ủa vào như ngọn gió. Ánh đèn dầu soi

tỏ hai thân người gầy khẳng khiu, áo quần lếch - thếch, chân tay lấm - lem, đầu tóc rối bù.

Vừa bước vào phòng, cậu bé cao hơn đáng chừng là người anh đã sẵn tới bàn ăn định bốc lấy chiếc bánh. Bỗng Hê-li quát lên: «Hóp ni! Đi rửa tay đã!» Cậu ta tiu nghỉu cùng với người em xuống phòng dưới rửa tay.

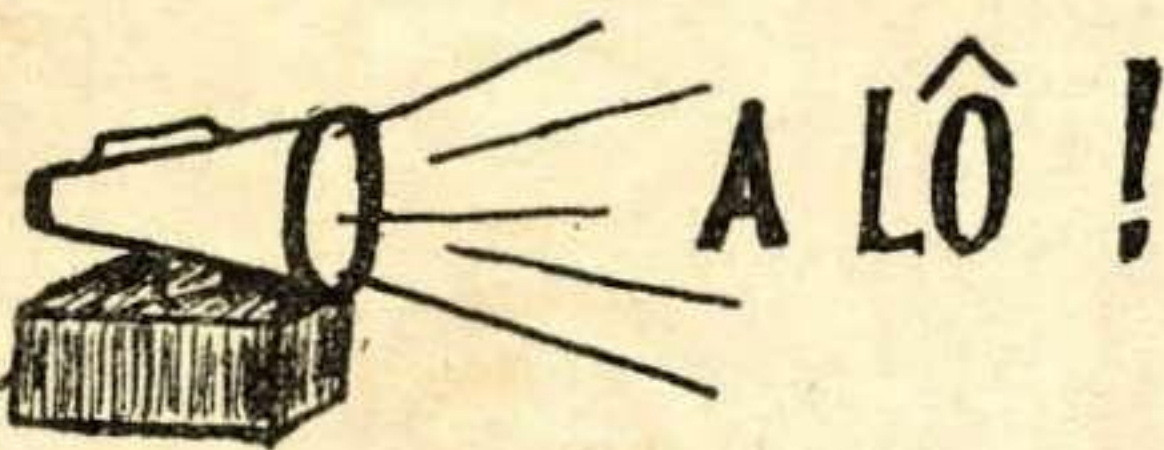
Hê-li lắc đầu nói với Sa-mu-ên: «Hai thằng con ta hư quá, suốt ngày đi chơi, chỉ bữa ăn mới thấy bóng dáng chúng mà thôi.» Sự yên lặng lại bị cắt đứt vì sự chỉ choé của hai chú bé. «Mày còn thiếu tao một hòn sỏi đó nghe.» «Xí anh thiếu tôi chớ.» Hê-li nghiêm nét mặt chỉ

vào hai cái ghế trống ra lệnh ngằm cho hai chú bé ngồi vào. Bây giờ hai chú bé mới để ý đến sự hiện diện của một người lạ mặt. Hê-li chỉ Sa-mu-ên giới thiệu: «Kể từ nay gia-đình ta sẽ có thêm một người nữa. Ta coi bé Sa-mu-ên như con ta, nó sẽ giúp ta hầu việc Đức Giê-hô-va. Chúng bay phải coi nó như em và đối đãi tử-tế với nó.» Hai cậu bé tò-mò nhìn Sa-ma-ên với con mắt tinh-nghịch. Sau lời cầu-nguyện của Hê-li, mọi người bắt đầu ăn. Hai cậu con trai của Hê-li chụp lấy hai ổ bánh nhai ngấu nghiến. Ai nấy đều đói bụng nên ăn rất ngon, vừa ăn xong hai chú bé lại lĩnh đi mất.

(Còn tiếp)



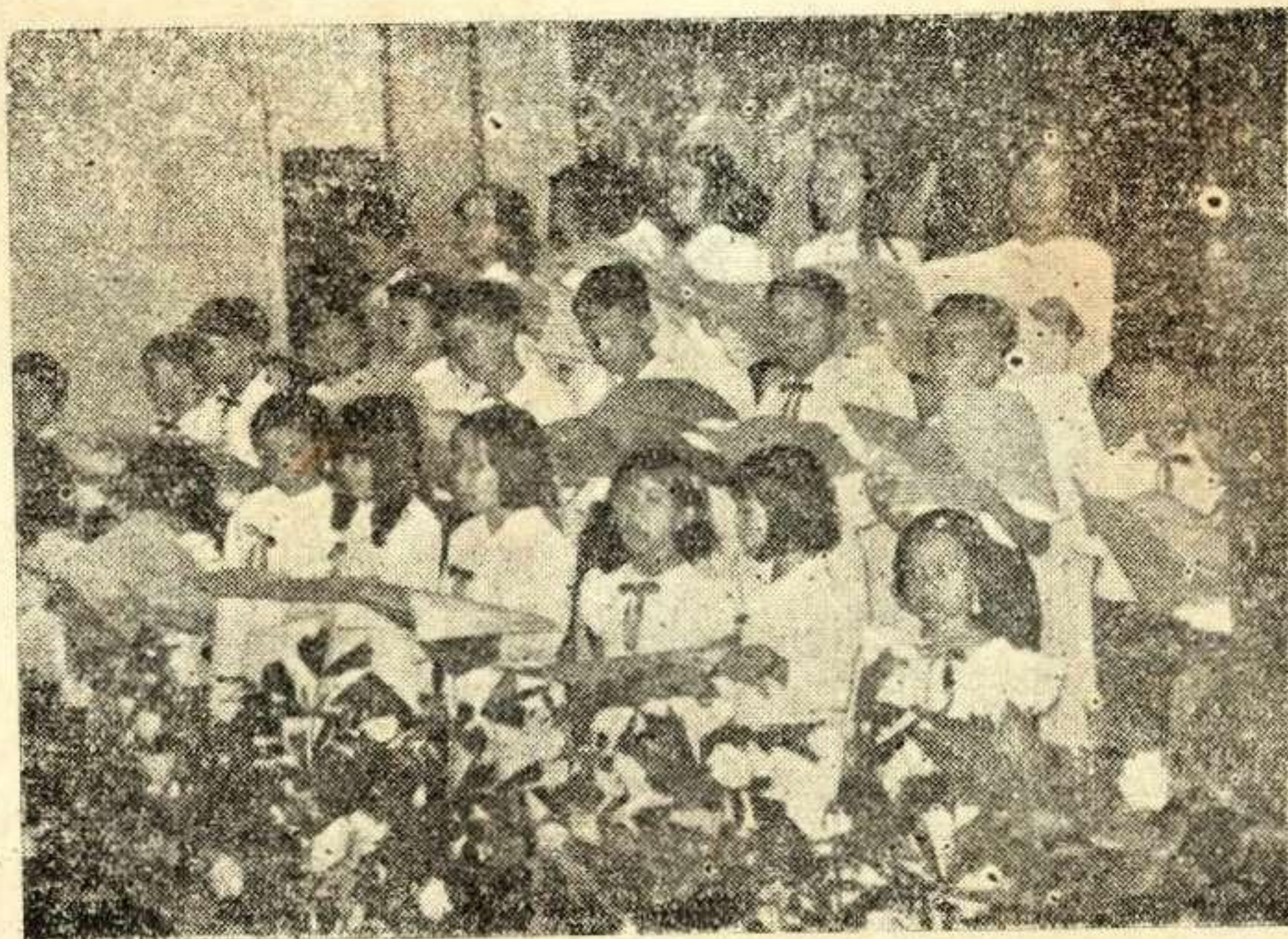
Đây ! Ban Nhi-đồng



A LÔ !

Cần - được !

Hội-thành Cần - được, ở tại Quận - lý Cần - được, một trong các quận của tỉnh Long - an, bên lộ liên - tỉnh số 5 Saigon - Gò-công, cách Saigon 30 cây số. Vì Chủ-tọa đang cai-quản Hội - thành này là Mục-sư Nguyễn-thanh Sơn.



 Á C em Nhi - đồng mến,

Cũng khá lâu đấy! Anh chưa giới-thiệu với các em những người bạn mới. Với vài dòng đơn-sơ sau đây, anh xin kể lại những nét sanh-hoạt của Nhi-đồng Cần-đước.

Trước hết, anh tả sơ « hình - ảnh » và vị-trí Hội-thánh Cần-đước nhé! Nếu có em nào về tỉnh Gò-công, trên lộ liên-tỉnh số 5, thì sẽ qua quận-ly Cần-đước. Các em nhìn sang bên phải sẽ nhận thấy ngay mái nhà thờ với thập-tự giá hiện rõ trên nền trời xanh.

Nhi-đồng Cần-đước đã có từ lâu và đông lắm! Trải qua bao thời-kỳ của ngày tháng trôi mau, Nhi-đồng Cần-đước đã mang lại cho Hội-thánh nhiều kỷ-niệm vui buồn, mà không bao giờ phai nhạt trong tâm trí mọi người.

Rồi cứ tuần-tự, những nhi-đồng khôn lớn; lần lượt nhường chỗ cho các đàn em, để cùng hợp-tác với các anh chị lo công việc nhà Chúa.

Hiện nay, tổng-số các em độ hơn ba chục và do chị Hoàng - Hoa hướng - dẫn. Phụ-lực với chị, có vài bạn Thanh-niên chỉ bảo thêm các em về thủ-công, âm-nhạc...

Anh còn nhớ, cách đây không lâu — một đôi lần — nhi-đồng và thanh-niên tổ-

chức những buổi sinh-hoạt chung rất vui nhộn. Hôm đó, sau giờ nhóm thờ-phượng và tôn - vinh Chúa, các em và anh chị thanh-niên bắt đầu cuộc vui. Mọi trò chơi tập - thể đều được mang ra đề nô - đùa. Trong đó có trò vui « làm vua » do một anh hướng-dẫn, đã làm cho các em té lăn cù và ông Mục - sư phải một phen trặc chân. Rồi đến trò « tìm bảo-vật » do một chị điều - khiển. Mấy em nhi - đồng đua nhau lục-lạo, tìm kiếm, khắp trong ngoài cho bằng được. Kết-quả là bàn ghế, chậu bông đều ngã nghiêng ngửa, trông rất buồn cười. Buổi sinh-hoạt chấm dứt. Các em vẫn còn luyến-tiếc. Có một vài em kéo ghì tay các anh chị lại không cho ra về.

Hôm nay, nhớ lại buổi sinh-hoạt của các em, anh cảm thấy sống lại những ngày vui thơ-ấu, khi còn là một ban-viên của nhóm nhi-đồng Cần-đước ngày xưa. Các đồng-bạn của anh hôm nay đã trưởng-thành và chia tay mỗi người một ngả. Mọi việc đều do Chúa sắp - đặt nên anh chỉ biết cầu - nguyện xin Chúa ban cho đất nước Việt-nam mình sớm dứt chiến-tranh và tất cả những ban Nhi-đồng cứ đứng vững như xây trên hòn đá.

TRẦN - LỢI

MỤC ĐỒNG LÚA NON LÀ CỦA TẤT CẢ CÁC THIẾU-NIÊN VÀ NHI-ĐỒNG ĐÃY NHÉ !

Chị Rê-mi, Anh Ba Lý, Lâm Li, thân-ái mời các bạn Thiếu-niên và Nhi-đồng trong các Hội-thánh sốt-sắng viết bài gởi về ĐỒNG LÚA NON : Chuyện ngắn, chuyện vui, trò chơi, đồ vui, thơ nhạc, tranh ảnh, hồi-ký, ... Xin các bạn tham-gia mạnh, tham-gia mau và tham-gia ngay.

Những ngày qua...

Em bé ơ hồn xanh mắt trong.
Tiếng cười suốt bạc thắm môi hồng;
Đưa bàn tay nhỏ nhờ ai dắt.
Đi đến phương nào em biết không?

Năm tháng trôi dần như bóng mây,
Thời gian lưu luyến tuổi trăng đầy,
Khung trời em cắt nghìn mơ ước,
Trao cả cho trùng dương ngắt ngày.

Em lớn lên birng tung cánh hoa,
Không người đưa dẫn bước chân ngà.
Vương tâm mắt biếc phương trời lạ,
Em hối, bao giờ tung cánh xa?

Gửi các em Nhi-đồng và Thiếu-niên.

Bóng dằng ngày xưa nay cuốn trôi,
Khi tình yên mấy dặm xa vời;
Khi tìm không thấy, tìm không thấy,
Tay Chúa trao vào trong phút giây,
Thiên Chúa ơ lòng con khát khao,
Dòng sông sinh mệnh cuộn sôi trào.
Tuôn vào hơi sống nghìn thu ấy,
Đem cả linh hồn con vút bay.

Khi Chúa ban tình yêu thứ tha,
Tình yêu dịu dịu nhẹ Thiên hà.
Muôn đời chiêm cả hồn con đó,
Thấy cả Thiên đàng muôn sắc hoa.

NGUYỄN-ĐÌNH.

DẤU HỎI ??

AI? Cái gì? Ở đâu? Khi nào?

Ừa lạ, sau mỗi câu nghi-vấn đều có một dấu hỏi còn những câu xác-định hay phủ định lại chẳng có dấu nào đi theo. Sao vậy? lại gặp dấu hỏi nữa.

Có em nào biết nguồn gốc của dấu hỏi không? Và nó có từ khi nào?

Dấu hỏi có từ khi lòng người bắt đầu nghi ngờ về lòng yêu thương của Thượng-đế.

Tại vườn Êden xưa. Adam và Êva được Đức Chúa Trời cho phép ăn các trái cây trong vườn. Duy chỉ có một cây Chúa không cho phép ăn. Chúa muốn ông bà vâng lời Chúa cách trọn vẹn và tin quyết mọi việc Chúa chỉ dạy. Bảo làm hay không làm điều gì đều do lòng yêu thương của Chúa và có ích lợi cho ông bà. Song sự gì đã xảy ra? Ma quỷ nhập vào con rắn đến cám dỗ Êva. Nó hỏi: "Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được ăn các trái cây trong vườn sao?"

Ma quỷ đã gieo vào lòng bà Êva sự nghi ngờ về lòng thương yêu tuyệt-đối của Đức Chúa Trời.

Bà trả lời: « Chúng ta được ăn các trái cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn. Đức Chúa Trời có phán rằng: « Hai người chẳng nên ăn đến và cũng không nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. »

Ma quỷ bèn đáp: Hai người chẳng chết đâu, nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác.

Mà quỷ gieo vào lòng bà Êva sự nghi ngờ về quyền-năng lời phán của Ngài « không chết » và đưa ra cho bà một bí-mật mà Đức Chúa Trời che dấu: « Sẽ như Đức Chúa Trời ».

Bà Êva đã nghi ngờ lòng yêu thương của Đức Chúa Trời, nghi ngờ về quyền năng lời phán của Ngài và muốn khám phá những điều mới lạ — Ông Adam cũng đồng ý, và ông bà đã phạm tội.

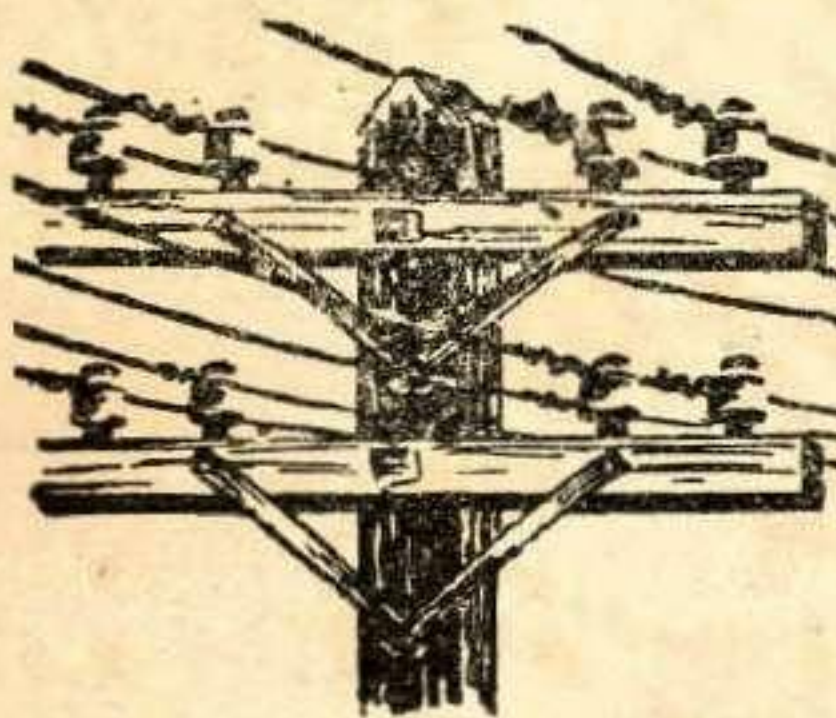
Dấu hỏi có từ đó. — Cái dấu cong cong (?) là con rắn nằm vắt trên cành cây. Còn dấu chấm ở dưới là cái đầu bà Êva.

Các em mến, khi nào các em phạm tội? là lúc các em đề Ma quỷ (con rắn) lên trên các em, cao hơn đầu các em. Các em nghe nó và nghi ngờ về Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus đã đến và Ngài đã chiến thắng Ma quỷ. Ngài đã giày đạp đầu Ma quỷ. Ngài đã đề Ma quỷ dưới chân Ngài.

Chúa đã đắc thắng Ma quỷ. Chúng ta ở trong Ngài, chúng ta cũng sẽ thắng như Ngài vậy.

PHAN-THANH-BÌNH



tin - tức

HÒA-KHÁNH, ĐÀ-NẴNG. — Tạ ơn Chúa, hai năm qua Chúa có sai tôi đến qui-tụ một số con-cái Chúa tị-nạn tại Hòa-khánh, nhưng không có chỗ nhóm, chúng tôi phải tạm nhóm thờ - phượng Chúa trong một nhà tranh. Ngày 3 tháng 3 năm 1969 vừa qua Hội-thánh chúng tôi đã cử hành lễ đặt viên đá đầu-tiên để xây-cất một nhà thờ cho Chúa, dùng làm nơi nhóm họp. Công-việc còn đang dở-dang vì số tín-hữu tị-nạn rất nghèo-nàn. Tôi thay mặt cho Hội-thánh Hòa-khánh kính xin các tôi-tớ con-cái Chúa xa gần cầu-nguyện và tán-trợ hầu nhà Chúa tại đây sớm hoàn-thành qui vinh-hiền cho danh Ngài. Thành-kính cảm ơn.

T.Đ. Dương-trọng-Vinh.

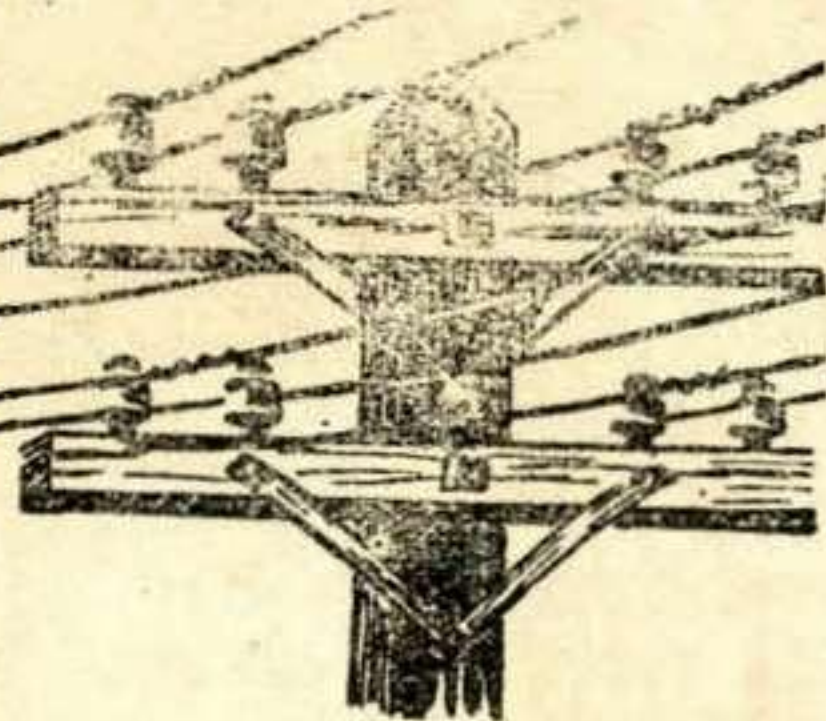
QUẬN-LONG. — Tạ ơn Chúa, giữa lúc đất nước ở trong tình-trạng bất-an, Chúa cho phép H.T. tại đây tổ-chức được 1 kỷ lễ kỷ-niệm Chúa giáng-sinh rất trọng-thể, có hằng ngàn người đến dự, từ trong nhà thờ. ngoài sân, cả đến ngoài lộ người ta đông nghẹt, Đêm 25 và 26, có tổ-chức giảng Tin-lành đều có đồng-bào đến tham-dự đông-đảo. Kết-quả có 1 linh-hồn đến cùng Chúa. Hội-thánh cũng vừa xây xong ba phòng học bằng vật-liệu nặng trị giá 750.000\$. Hiện nhà trường có 280 học sinh từ lớp Năm đến lớp Ba, do Hội Hoàn-cầu khai-tượng bảo-trợ. H.T. có ý-định sẽ xây thêm 3 phòng học nữa để đến niên-khóa 1969-70 có thể dạy trọn bậc Tiểu-học. Cầu xin Chúa cứ dùng Hội-thánh Chúa ở đây làm vinh-hiền danh Ngài.

T.Đ. Nguyễn-khắc-Nhẫn

PHƯỚC-TUY. — Song song với hoạt-động hầu việc Chúa giữa các gia-đình tín-đồ Việt, H.T. ở đây lo mở-mang công-việc Ngài giữa chi-phái Chrau, lối 300 gia-đình, ngụ tại quận Đức-thạnh, cách nhà thờ Phước-tuy 22 cây số. Chúa đã kêu gọi được 10 gia-đình tin Chúa, hiện đứng vững và trung-tín nhóm lại hằng tuần. Vì xa-xôi, bất-tiện trong việc đi lại, con-cái Chúa đang khao-khát có 1 nhà thờ tạm để thờ-phượng Chúa. Tạ ơn Chúa, ngày 10-2-69 vừa qua, Thiếu-tá Quận-trưởng tại đây đã chấp-thuận cấp cho H. T. Phước-tuy một miếng đất (1 mẫu) mặt tiền đường, nằm giữa trung-tâm quận để cất nhà Chúa. Kính xin quí tôi-tớ con-cái Chúa gần xa nhớ cầu-nguyện nhiều để cho việc hợp-thức hóa mảnh đất được nhanh chóng và có vật-liệu xây nhà Ngài. Hiện chúng tôi đang lấy đức-tin để khởi-công. *T.Đ.S. Nguyễn-văn-Nho.*

HỘI-ĐỒNG THANH - NIÊN NAM - HẠT. — Đại-hội Thanh-niên Tin-lành Nam-phần lần thứ 22, họp tại nhà thờ Saigon khai-mạc lúc 15 giờ ngày chúa-nhật 2-3-69 và kết-thúc lúc 13 giờ ngày 4-3-69. Chương-trình của Hội-đồng gồm có sự giảng dạy do M.s. Chủ-nhiệm Phan-văn-Tranh và Ms. Nguyễn-văn-Xuyến, các bài thuyết-trình về : Đoàn Đọc Kinh-thánh, — Tin-lành cho Quân-đội, — Tinh-thần và công-việc truyền-giáo nước ngoài, các thi-giờ thông-công và giải-trí, thi-giờ thảo-luận các vấn-đề về hoạt-động của Đoàn Thanh-niên, và một đêm trình-diễn ca-nhạc

hội - thánh



thánh. Thêm vào những điều nói trên, còn có một phòng triển-lãm thủ-công, nữ-công và câu lạc-bộ thanh-niên được mở suốt thời-gian Hội-đồng, rất được nhiều người hoan-nghinh. Kết-quả của cuộc bầu-cử, Tân Ban Trị-sự Đoàn Thanh-niên Nam-hạt gồm có: Đoàn-trưởng: MS. Nguyễn - nam - Hải, Đoàn Phó: MS. Nguyễn-lập-Mà, Thư-ký: Anh Nguyễn-quang-Minh, Thủ-quý: Chị Nguyễn-thị Kim-Thủy. Các ủy-viên: anh Lê-văn-Tiết, anh Lê-văn-Lợi, anh Lê-trung-Thành, chị Võ-thị Kim-Đơn.

Một người dự nhóm.

HỘI - ĐỒNG THANH - NIÊN NAM TRUNG-PHẦN.— Hội-đồng thường-niên lần thứ VI của Đoàn Thanh-niên Địa-hạt Nam Trung-phần đã họp tại nhà thờ Phan-rang, ngày 13-3-69 dưới quyền chủ-tọa của Quyền Đoàn-trưởng MS Nguyễn-đình-Hiệu. Hiện-diện có quý vị Mục-sư, Truyền-đạo cố-vấn, các Đại-biểu Thanh-niên và chừng 150 con-cái Chúa xa gần đến dự, Hội-đồng hân-hạnh được nghe lời Chúa qua Mục-sư Giáo-sư Lê-hoàng-Phu. Ông dùng sách Giăng 21 : 15-25, câu gốc 29:30, 31 với đề-tài THEO CHÚA. Qua lời giảng hùng-hồn và lời kêu-gọi thiết-tha của diễn-giả nhiều Thanh-niên chiu cảm-động, đứng lên cầu-nguyện xin Chúa tha-thứ sự yếu-đuối của mình, quyết-định theo Chúa Jêsus và phó-thác đời sống mình cho Ngài. Thành-phần Tân Ban Trị-sự Đoàn

TN/NTH¹ niên-khoá 1969 - 70 : Đoàn-trưởng: TĐ. Lê-khắc-Hóa, Đoàn-phó, TĐ. Nguyễn-đình-Chương, Thư-ký: thầy Nguyễn-văn-Tri, Thủ-quý: Cô Hồ-thị Kim - Liên, Nghị- viên: Thầy Lê-khắc-Huy.

Trích Biên-bản.

ĐỨC-TÔN (Cái-tàu-hạ).— Trường Tin-lành ở Đức-tôn vừa xây xong 5 phòng để dạy bậc Tiểu-học, kinh-phí xây-cắt lên đến hơn 1 triệu đồng. Hiện có 7 giáo-viên và sĩ-số là 350. (Xin đón xem ảnh sẽ đăng trên TKNS).

T.Đ. Nguyễn-quang-Minh.

THÁP CHÀM PHAN-RANG.— Ngày 17-3-69 lúc 3 giờ chiều có cử hành lễ Cung-hiến và khánh-thành nhà thờ Tin-lành Tháp Chàm cách trọng-thề, do MS. Lê-khắc-Tuyền chủ-tọa và đặt dưới quyền cố-vấn của MS Chủ-nhiệm Trần-trọng-Thục. Buổi lễ được tăng thêm phần long-trọng với sự hiện-diện của Giáo-sĩ Hội-trưởng D F. Irwin, Mục-sư Hội-trưởng Đoàn-văn-Miêng, Mục-sư trị-sự Lê-văn-Thái, Mục-sư Viện-trưởng Thần-học-viện Ông-văn-Huyền cùng rất đông quan khách quân dân chính và các tôi-tớ con-cái Chúa. Nguyên Chúa đại-dụng nhà thờ này trong việc truyền-bá Tin-lành và gây-dựng đời sống tin-kính của con-cái Ngài.

Một tôi-tớ Chúa

TIN BUỒN

KHÁNH-HỘI. — Thầy Nhan-văn-Giàu KBC 3066 con ông Nhan-văn-Hưng, qua đời ngày 15-12-68 tại Ô-môn. Thầy Nguyễn-văn-Chương (Lộc) con ông bà Nguyễn-văn-Chinh, qua đời ngày 9-2-69, Chúng tôi rất mến-tiếc và thành-thật phân-ru cùng ông Nhan-văn-Hưng, ông bà Nguyễn-văn-Chinh và tang-quyển. Cầu xin Ba Ngôi Đức Chúa Trời ban sự an-ủi trợn-vẹn của Thánh-Linh trên quí ông bà và quý tang-quyển. *MS. Nguyễn-thiện-Sỹ.*

TÂY-NINH. — Chị Đặng-thị-Nên 32 tuổi đã về nước Chúa ngày 18-3-69 để

cho anh 4 con thờ. Cầu Chúa an-ủi tang-quyển. — *Ban Trị-sự Hội-thánh.*

VĨNH-LONG. — Ông Nguyễn-văn-Trọng, 64 tuổi là một tín-hữu trung-tín của Hội-thánh Vĩnh-long, vừa ngủ yên trong Chúa ngày 23-3-69. Thay mặt Hội-thánh, thành-thật chia buồn cùng tang-quyển. —

MS Triệu-ngươn-Hên.

HỒNG-NGỰ. — Bà Nguyễn-văn-Den, một con-cái Chúa trung-tín hầu việc Ngài đã ngủ yên trong Chúa đêm 11-3-69. sau 5 tháng nằm trên giường bệnh hưởng thọ 79 tuổi. Thay mặt HT thành thật phân-ru cùng tang-quyển. *Ban Trị-sự Hội-thánh*

TIN VUI

VĨNH LONG Thầy Lê-văn-Hồng, giáo-sinh sư-phạm thuộc viên Hội-thánh Vĩnh-long, thành-hôn cùng cô Võ-thị-Ẩn, thuộc viên Hội-thánh Đức-tôn. Hôn-lễ cử hành lúc 11 giờ ngày 30-3-69 tại H.T. Vĩnh-long. Cầu Chúa xuống phước trên gia-đình mới. — *MS Triệu-ngươn-Hên.*

CẦN-GIUỘC. — Cậu Đặng-phước-Bình, trưởng-nam của ông bà Đặng-văn-Tửu thơ-ký Hội-thánh Cần-giuộc, thành-hôn cùng cô Phan-thị Hồng-Tươi, trưởng-nữ của ông bà Phan-văn-Mảnh thuộc viên Hội-thánh Mỗ-cày. Hôn-lễ cử-hành tại nhà thờ Cần-guộc ngày 6-4-69.

TĐ Phạm-hữu-Tồn

HỘP THƠ TÒA-SOẠN

Ô. NGUYỄN-NGỌC-DIỆP. — Nhận được bài thơ *Được thấy*. Cảm ơn.

TĐ. ĐẶNG ĐĂNG KHOA. — Đã đăng *Tuổi trẻ tiến lên*. Cảm ơn sự hưởng-ứng của bạn.

Bạn TRƯƠNG-MINH-HOÀNG. — Nhận được bài *Jésus*. Cảm ơn.

Bạn NGUYỄN-ĐÌNH. — *Những ngày qua* đăng trong số này. *Thiếu-niên trong gia-đình và Hội-thánh*, sẽ đăng trong 1 số báo sau. Xin cố-gắng tiếp-tục. Cảm ơn.

Cô NGUYỄN-THỊ-BẦY. — Rất cảm ơn sự cộng-tác của cô. Mong cô cứ gửi bài thêm về cho.

Cô HUỲNH-THỊ-NGỌC-ANH. — Cảm ơn về bức thư của cô. Chúng tôi sẽ đề ý đến điểm cô nêu. Trường-hợp đáng tiếc ấy sẽ không còn xảy ra nữa đâu.

Bạn KHANG-LĨNH. — Nhận được *Từ cái-tỏ hình-thức đến cách-mạng nội-tâm*. Cảm ơn lắm. Xin cứ tiếp-tục.

Cụ MS. NGUYỄN-VĂN-SÁNG. — Nhận được bài *Danh-nhơn Polycarpe và Người điếc được nghe*. Cảm ơn Cụ nhiều.

Bạn H. X. P. — Nhận được bài *Một Ban Thanh-niên bị phân-rẽ*. Cảm ơn lắm.

MS. PHẠM-XUÂN-HIỀN. — Nhận được bài *Tội-lỗi gia-tăng, lòng kính mến giảm lần*. Cảm ơn nhiều.



SINH-HOẠT TRUYỀN-GIÁO



BẢO-LỘC. — LO HẦU VIỆC CHÚA, QUÊN CẢ BỆNH-TẬT CỦA MÌNH

TRUYỀN-ĐẠO SINH K'BÔNG là người Mạ đầu-tiên đến học tại Thần-học-viện Nha-trang. Thầy đang hầu việc Chúa tại khu-vực Bảo-lộc.

Khu-vực này có 8 Hội-thánh nhánh, chỉ 3 trong 8 Hội ấy có cán-bộ lo việc Chúa, còn 5 Hội kia chưa có. Truyền-đạo sinh K'Bông hầu việc Chúa luân-phiên (lưu-hành) trong các Hội này. Ngoài ra K'Bông còn được Hội-thánh Thượng cử đặc-trách cho Thanh-niên và Thiếu-nhi, từ Bảo-lộc đến Định-quán.

Thầy K'Bông cậy ơn Chúa khuyến-kích, hướng-dẫn các Thanh-niên và Thiếu-nhi trong sự phục-vụ Chúa. Họ rất vui-vẻ đi ra làm chứng đạo cho người chưa tin. Có người trước kia yếu-đuối không muốn làm chứng cho Chúa thì nay cũng hăng-hái tham-gia. Kết-quả rất tốt-đẹp. Cảm ơn Chúa.

Chức-vụ của K'Bông rất nặng-nề, vì nhiều việc đang chờ đón thầy. Có những lúc thầy phải mất nhiều thì-giờ giúp-đỡ cho bệnh-nhân, hoặc săn-sóc họ khi đau-yếu (vì thầy có học khoa Y-tế tại Thần-học-viện) hoặc đưa họ đi Bệnh-viện những bệnh-nhân đau nặng. Có khi phải ngủ với họ trong bệnh-viện để an-ủi và cầu-nguyện cho họ.

Riêng thầy K'Bông cũng bị đau bao-tử, nhưng đứng trước công-việc lớn-lao mà Chúa cần thì thầy quên cả sự đau-ốm. Đến khi về nhà bệnh lại nổi lên làm cho thầy phải đau-đớn khó chịu. Thầy nói rằng vì một linh-hồn là quý giá hơn cả thế-gian, nên khi lo hầu việc Chúa mà thấy có kết-quả thì thầy vui quá mà quên cả bệnh-tật của chính mình.

Kính xin quý vị cầu-nguyện cho thầy có một chiếc xe gắn máy để làm phương-tiện di-chuyển trong sự hầu việc Chúa. Cảm ơn lắm.

Ủy-ban Cồ-Động Truyền Giáo

Kính xin Quý vị tời-tớ, con-cái Chúa đặc-biệt ủng-hộ công-cuộc truyền-giáo bằng lời cầu-nguyện, quyên-trợ tài-chánh và dâng mình hầu việc Chúa, theo sự cảm-thúc của Thánh-Linh.—

XIN LƯU Ý: Xin quý vị ân-nhân và các quý Hội-thánh vui lòng gởi các số tiền dâng ủng-hộ việc Truyền-giáo đến ông Ms Lê-văn-Phải, 155 Trần-hưng-Đạo SAIGON là thủ-quỹ của Ủy-ban Truyền-giáo. Còn thơ-từ và tin-tức về việc Truyền-giáo xin gởi cho Mục-sư Phạm-văn-Năm, Trưởng-ban Truyền-Giáo, Hộp thơ 73 Nha-trang.

(Bản ghi ân quý vị Ân-nhân ủng-hộ Công-cuộc Truyền-giáo sẽ tiếp đăng trong các số báo sau).

HÌNH ẢNH CÁC HỘI-ĐỒNG ĐỊA - HẠT



Trên. — Địa-hạt Nam-phần chia ra 2 Hạt. MS. Nguyễn-văn-Xuyến (đặc-cử chủ-nhiệm lâm thời miền Tây và MS. Phạm-văn-Tranh đặc-cử Chủ-nhiệm lâm thời miền Đông.

— MS. Lê-hoàng-Phu giảng cho Hội-đồng Thượng-hạt tại Đà-lạt. MS. Trương-văn-Tốt (bên trái) dịch tiếng Koro và MS Lê-khắc-Cung (bên phải) dịch tiếng Ra-đê.

Giữa. — Ban Trị-sự Đoàn Thanh-niên Bắc-Trung-phần. Từ trái sang phải: Đoàn phó TB Lê-cai-Quì, Thư-ký: Ô. Nguyễn-hữu-Trang, chủ-nhiệm MS. Nguyễn-xuân-Vọng, Thủ-quy: Chị Phạm-thị-Na. Đoàn-trưởng T.Đ. Phan-minh-Tân và Nghị-viên: Ô. Phan-Anh.

— Hội-đồng Năm-hạt họp tại nhà thờ Saigon. Số người dự phiên khai-mạc lối 1000 người.

Dưới: Hội-đồng Thượng-hạt họp tại Đà-lạt. Đây là 1 phiên họp lịch-sử, chia ra 2 Hạt: Trung Cao-Nguyên và Nam Cao-Nguyên.